VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2100 - Fax: (024) 6282 2191
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ CHÍN
Số 51/2020 (441)
THỨ NĂM
NGÀY 17-12-2020

HỘI NGHỊ BAN CHẤP HÀNH T.Ư ĐẢNG LẦN THỨ 14:

Trung ương giới thiệu nhân sự tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII

Sáng 14/12, Ban Chấp hành T.Ư Đảng tiến hành Hội nghị lần thứ 14, thảo luận những vấn đề cuối cùng liên quan đến việc tổ chức Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Theo chương trình, Hội nghị diễn ra từ ngày 14 - 20/12.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng nêu một số vấn đề có tính chất gợi mở để T.Ư quan tâm trong quá trình thảo luận, xem xét, quyết định liên quan đến các nội dung: Việc tiếp thu ý kiến đóng góp, hoàn thiện Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng; giới thiệu nhân sự tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII; Dự thảo Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử tại Đại hội XIII của Đảng.

(Xem tiếp trang 6)

Toàn cảnh phiên khai mạc Hội nghị Ban Chấp hành T.Ư lần thứ 14 *Ảnh: TTXVN*

Qua kết quả kiểm toán

KIỂM TOÁN CHỦ ĐỀ MÔI TRƯỜNG:

Kiểm toán Nhà nước đưa ra nhiều kiến nghị quan trọng

(Xem trang 8)

Chuyện trong tuần

Doanh nghiệp bất động sản thời Covid-19

❒ TS. VŨ ĐÌNH ÁNH - *Chuyên gia Kinh tế*

Việt Nam trở thành điểm sáng hiếm hoi không chỉ trong khu vực mà còn trên toàn cầu khi đồng thời xử lý tốt lựa chọn đối nghịch giữa duy trì tăng trưởng kinh tế và kiềm chế dịch bệnh. Trong bối cảnh đó, thị trường bất động sản (BĐS) Việt Nam vừa có những chuyển động do tác động trực tiếp của Covid-19 vừa tiếp tục những xu hướng đã hình thành từ trước khi xảy ra đại dịch, đồng thời được thúc đẩy nhanh hơn do đại dịch hoặc ngược lại.

Dấu ấn sâu sắc nhất của Covid-19 lên thị trường BĐS chính là kết quả hoạt động của các DN BĐS. Tương tự như đại đa số DN Việt Nam, DN BĐS, kể cả các DN có quy mô lớn, tiềm lực tài chính mạnh đều chịu ảnh hưởng nặng nề của Covid-19, nhất là trong quý II/2020. Bên cạnh đó, phần lớn DN môi giới BĐS buộc phải dừng hoạt động

(Xem tiếp trang 7)

Khẩn trương phát hành BCKT, tổng hợp kết quả kiểm toán và đánh giá công chức, viên chức, người lao động năm 2020 2

KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN NĂM 2021:
Tập trung vào những "điểm nóng" được dư luận xã hội quan tâm

3

Để kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế 4

Điều chỉnh cơ cấu chi để tạo động lực cho giáo dục đại học phát triển 5

Nâng cao chất lượng kiểm tra hiện trường và kiểm định chất lượng công trình trong kiểm toán đầu tư xây dựng 6

Đốc thúc giải ngân vốn vay nước ngoài 10

Cho vay ngang hàng ngóng đợi khung pháp lý 12

Giải quyết tình trạng kháng thuốc tại Việt Nam

14

NAM PHI:
Thất thoát hơn 3 triệu USD tại Công ty Quỹ phân phối ngân sách Delta 16

Theo dòng thời sự

❒ Ngày 13/12, tại thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã dự và phát lệnh động thổ Dự án Đầu tư xây dựng và Kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Liên Hà Thái (Green iP-1).

❒ Ngày 15/12, tại Hà Nội, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Đối ngoại T.Ư Đảng Nguyễn Huy Tăng hội đàm trực tuyến với Chủ tịch Đảng Mặt trận Rộng rãi Uruguay (FA) - ông Javier Miranda và Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Uruguay (PCU) Juan Castillo.

❒ Chiều 15/12/2020, Ủy ban Phối hợp liên Chính phủ về Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga họp phiên thứ 31 theo hình thức trực tuyến. Thượng tướng Nguyễn Chí Vịnh - Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Chủ tịch Phân ban Việt Nam - chủ trì phiên họp tại điểm cầu Hà Nội.■

Chính phủ thống nhất miễn thuế với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu

Chính phủ thống nhất với đề nghị của Bộ Tài chính về việc miễn thuế với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu theo quy định tại khoản 7, Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Cụ thể, Chính phủ thống nhất với đề nghị của Bộ Tài chính về việc hàng hóa nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu mà DN đưa một phần nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để thuê DN khác gia công, hoặc thuê DN khác gia công một hoặc một số công đoạn của sản phẩm và đã nhận lại bán thành phẩm để tiếp tục sản xuất xuất khẩu hoặc nhận lại thành phẩm để xuất khẩu toàn bộ ra nước ngoài thì được miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại khoản 7, Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Chính phủ giao Bộ Tài chính chỉ đạo cơ quan hải quan hoàn trả số tiền thuế ấn định mà DN đã nộp, không truy thu thuế đối với các trường hợp chưa nộp tiền thuế ấn định; có biện pháp quản lý chặt chẽ, không để xảy ra tình trạng lợi dụng, trục lợi chính sách.■

M.ANH

Tin vắn

❒ *Từ ngày 14 đến 20/12,* ***Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc*** *tham dự Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành T.Ư Đảng khóa XII.*

❒ ***Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc*** *vừa dự Hội nghị toàn quốc Tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2013-2020.*

❒ *Mới đây,* ***Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc và các Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước: Nguyễn Quang Thành, Nguyễn Tuấn Anh*** *đã tham dự Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X.*

❒ *Vừa qua,* ***các KTNN chuyên ngành: Ib, Ia, III, V, VI, VII; KTNN khu vực: I, V, VI, VII, XII, XIII và Văn phòng KTNN, Vụ Pháp chế KTNN, Thanh tra KTNN, Báo Kiểm toán, Trung tâm Tin học KTNN*** *đã tổ chức Hội nghị Triển khai nhiệm vụ công tác năm 2021 và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở năm 2020.*■

THU HUYỀN

Nhân sự mới

Mới đây, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã ký, ban hành các quyết định về việc điều động và bổ nhiệm công chức lãnh đạo KTNN.

Cụ thể, Tổng Kiểm toán Nhà nước điều động ông Nguyễn Đức Sỹ - Phó Kiểm toán trưởng KTNN khu vực XI - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Kiểm toán trưởng KTNN khu vực I (Quyết định số 1728/QĐ-KTNN); điều động ông Nguyễn Danh Bình - Phó Vụ trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành IV (Quyết định số 1736/QĐ-KTNN). Thời hạn bổ nhiệm là 5 năm, kể từ ngày 01/01/2020.■

PHƯƠNG LAN

Khẩn trương phát hành báo cáo kiểm toán, tổng hợp kết quả kiểm toán và đánh giá công chức, viên chức, người lao động năm 2020

Đó là nội dung Công điện số 1394/CĐ-KTNN do Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc vừa ký ban hành.

Công điện nêu rõ: Để đảm bảo tiến độ thực hiện Kế hoạch kiểm toán năm 2020, quy định của Luật KTNN về thời gian phát hành báo cáo kiểm toán (BCKT) và đánh giá công chức, viên chức, người lao động năm 2020, Tổng Kiểm toán Nhà nước yêu cầu thủ trưởng các đơn vị trực thuộc KTNN khẩn trương thực hiện nghiêm 4 công việc:

Tập trung phát hành BCKT trước ngày 31/12/2020. Các cuộc kiểm toán bổ sung cuối năm 2020 được phép kéo dài thời gian phát hành BCKT nhưng phải đảm bảo không vượt quá số ngày quy định của Luật KTNN và hoàn thành trước ngày 31/01/2021 (không bao gồm cuộc kiểm toán quyết toán NSNN tại Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư). Trong trường hợp phát hành BCKT chậm không có lý do chính đáng, trưởng đoàn kiểm toán và kiểm toán trưởng phải chịu trách nhiệm.

Vụ Tổng hợp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp, cập nhật và hằng tuần báo cáo Tổng Kiểm toán Nhà nước danh sách cụ thể các cuộc kiểm toán có thời gian phát hành BCKT chậm, nguyên nhân chính và trách nhiệm của từng khâu trong việc phát hành BCKT chậm. Vụ trưởng Vụ Tổng hợp có trách nhiệm báo cáo chi tiết tiến độ thực hiện kiểm toán, thời gian phát hành BCKT của từng cuộc kiểm toán tại Hội đồng Thi đua - Khen thưởng KTNN.

Tổng Kiểm toán Nhà nước yêu cầu các đơn vị khẩn trương thực hiện nghiêm việc phát hành BCKT đúng tiến độ *Ảnh: LỘC NGUYỄN*

Thực hiện nghiêm việc cập nhật kết quả kiểm toán và kết quả theo dõi, thực hiện kiến nghị kiểm toán trên trang điều hành của KTNN đảm bảo kịp thời, chính xác, báo cáo Tổng Kiểm toán Nhà nước khi có yêu cầu.

Khẩn trương đánh giá công chức, viên chức, người lao động và báo cáo kết quả về Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Đảng - Đoàn thể đúng thời hạn tại Công văn số 1329/KTNN-TCCB ngày 30/11/2020 của KTNN; báo cáo kết quả đánh giá công tác thi đua và bình xét khen thưởng năm 2020 về Văn phòng KTNN đúng thời hạn tại Công văn số 1328/KTNN-VP ngày 30/11/2020 của KTNN.■

THÙY ANH

Chính phủ yêu cầu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2020

Tại Nghị quyết số 178/NQ-CP ngày 12/12/2020 phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11/2020, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ biểu dương, đánh giá cao Bộ Tài chính, các Bộ, ngành, địa phương đã nỗ lực phấn đấu thu NSNN trong hoàn cảnh rất khó khăn.

Bên cạnh đó, Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan T.Ư, địa phương tiếp tục quyết tâm hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu NSNN năm 2020; tập trung rà soát các khoản thu; có giải pháp hữu hiệu chống thất thu và xử lý thu hồi nợ đọng thuế, kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế để bảo đảm thu đúng đối tượng, đúng chính sách pháp luật, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào NSNN theo quy định, bao gồm cả các khoản thuế, tiền thuê đất đã hết thời gian được gia hạn nộp NSNN theo quy định của Nghị định số 41/2020/NĐ-CP của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất và Nghị định số 109/2020/NĐ-CP của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước; các khoản thu từ đất, tài nguyên, khoáng sản, thu từ các hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh qua mạng, dịch vụ viễn thông, internet, thu từ các dự án hết thời gian ưu đãi thuế, các dự án phát sinh mới...

Chính phủ cũng yêu cầu các Bộ, cơ quan T.Ư, địa phương khẩn trương ban hành kết luận đối với các cuộc thanh tra, kiểm tra đã và đang triển khai; tập trung đôn đốc, thu vào NSNN các khoản phải thu theo kết luận của các cơ quan thanh tra, KTNN…■

T.ANH

Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho kiểm toán viên nhà nước

Ngày 14/12, tại Hà Nội, KTNN đã khai giảng Lớp Bồi dưỡng kỹ năng kiểm toán dự án đầu tư xây dựng công trình cấp độ 3 và Lớp Bồi dưỡng ngạch Kiểm toán viên (KTV) chính.

Theo kế hoạch, Lớp Bồi dưỡng ngạch KTV chính diễn ra từ ngày 14/12/2020 đến 12/01/2021 với đối tượng đào tạo là những công chức làm công tác kiểm toán đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng ngạch KTV, những công chức từ ngành khác mới được tiếp nhận về Ngành để làm công tác kiểm toán hoặc công chức, viên chức khác trong Ngành có nhu cầu chuyển sang ngạch KTV đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng chuyên môn ngạch KTV; các đối tượng khác cần bồi dưỡng, bổ trợ kiến thức và kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán.

Chương trình đào tạo bao gồm 168 tiết với 9 chuyên đề: Phân tích báo cáo quyết toán NSNN; Phân tích, đánh giá chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ và nợ công; Phân tích, đánh giá chính sách đầu tư công; Đảm bảo chất lượng kiểm toán và kiểm soát chất lượng kiểm toán của KTNN; Nội dung, phương pháp tổ chức quản lý hoạt động tổ kiểm toán và đoàn kiểm toán; Tổ chức kiểm toán chuyên đề; Lập, thẩm định kế hoạch kiểm toán và báo cáo kiểm toán của đoàn kiểm toán; Xây dựng kế hoạch kiểm toán trung hạn, kế hoạch kiểm toán năm và báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm; Kỹ năng lãnh đạo, quản lý của KTV chính.

Lớp Bồi dưỡng kỹ năng kiểm toán dự án đầu tư xây dựng công trình cấp độ 3 dành cho công chức được phân công kiểm toán trong lĩnh vực dự án đầu tư xây dựng công trình, có từ trên 9 năm kinh nghiệm và các đối tượng khác cần bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán lĩnh vực DN cấp độ nâng cao. Theo kế hoạch, lớp học diễn ra từ ngày 14/12 đến 21/12/2020, bao gồm 28 tiết, tập trung vào các chuyên đề: Kỹ năng phân tích kiểm toán dự án đầu tư trong việc lập Biên bản kiểm toán và Báo cáo kiểm toán; Kỹ năng kiểm toán đánh giá tính kinh tế, hiệu quả và hiệu lực của dự án đầu tư xây dựng công trình; Kỹ năng kiểm toán chuyên sâu Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành.

Đại diện lãnh đạo Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán cho biết: Trong giai đoạn vừa qua, lãnh đạo KTNN đã rất quan tâm đến việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cũng như các kỹ năng cho kiểm toán viên. Vì vậy, việc tổ chức các chương trình bồi dưỡng thường xuyên sẽ giúp KTV có thể tích lũy thêm kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm thực tế, từ đó nâng cao chất lượng kiểm toán. Lãnh đạo Trường đề nghị các học viên tập trung học tập, thực hiện tốt nội quy, quy chế của lớp học và các giảng viên bằng kinh nghiệm thực tiễn của mình chia sẻ để giúp học viên tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm toán.■

THÙY LÊ

KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN NĂM 2021:

Tập trung vào những "điểm nóng" được dư luận xã hội quan tâm

❒ Đ.KHOA

Kế hoạch kiểm toán (KHKT) năm 2021 của KTNN vừa được Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc ký ban hành. Theo đó, năm 2021, KTNN thực hiện 181 cuộc kiểm toán trên các lĩnh vực, tăng 23 cuộc so với năm 2020. Với mục tiêu đánh giá toàn diện, xuyên suốt công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công trong cả giai đoạn 2015-2020, cùng với việc kiểm toán các dự án đầu tư, lĩnh vực tài chính - DN…, KTNN sẽ ưu tiên kiểm toán tài chính tổng hợp và kiểm toán một số chuyên đề có phạm vi rộng, tập trung vào những vấn đề "nóng" được dư luận xã hội quan tâm…

Môi trường là một nội dung quan trọng trong KHKT năm 2021 *Ảnh tư liệu*

Ưu tiên kiểm toán đơn vị quản lý tài chính tổng hợp

Theo Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc, một trong những định hướng chính trong xây dựng KHKT năm 2021 của KTNN là ưu tiên lựa chọn kiểm toán tại các đơn vị quản lý tài chính tổng hợp ở T.Ư và địa phương để đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách quản lý tài chính, ngân sách và đầu tư trong cả giai đoạn 2015-2020; tăng cường số lượng các cuộc kiểm toán để xác nhận quyết toán NSNN hằng năm của các Bộ, cơ quan T.Ư và địa phương theo quy định của Luật NSNN năm 2015 và Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030.

Với định hướng đó, trong năm 2021, ngoài 1 cuộc kiểm toán Báo cáo quyết toán NSNN năm 2020 tại Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, KTNN sẽ thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công 18 Bộ, ngành, cơ quan T.Ư và kiểm toán ngân sách địa phương 52 tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư. Nội dung kiểm toán nhằm xác nhận tính đúng đắn, trung thực của báo cáo quyết toán ngân sách, phục vụ phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách năm 2020 của HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư và Quốc hội; đánh giá việc quản lý, điều hành NSNN năm 2020 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 như: việc giảm thu NSNN, các giải pháp chi hỗ trợ, miễn, giảm, giãn thuế và các loại phí, lệ phí…

Theo đó, tại các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư, KTNN tập trung kiểm toán tổng hợp tại các cơ quan tài chính tổng hợp để đánh giá toàn diện công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách; xác nhận báo cáo quyết toán ngân sách địa phương. Đặc biệt, năm 2021, lần đầu tiên, KTNN thí điểm thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương độc lập (không lồng ghép các loại hình kiểm toán) để xác nhận báo cáo quyết toán NSNN của địa phương (tại 2 tỉnh Lai Châu và Quảng Ngãi). Đồng thời, KTNN sẽ lựa chọn kiểm toán các Bộ, cơ quan T.Ư và đơn vị có quy mô ngân sách lớn, các Bộ, cơ quan T.Ư chưa được kiểm toán trong 2 năm gần đây để kiểm toán.

Đối với lĩnh vực DN và các tổ chức tài chính - ngân hàng, ngoài việc lựa chọn các tập đoàn, tổng công ty nhà nước có quy mô lớn để kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2020 kết hợp với việc đánh giá công tác tái cơ cấu DNNN, một điểm mới trong KHKT năm 2021 là KTNN thí điểm kiểm toán DN do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống tại 3 DN, để bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của KTNN.

Từ góc độ cơ quan thẩm tra, Thường trực Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội đánh giá cao việc KTNN thí điểm thực hiện kiểm toán tổng hợp báo cáo quyết toán NSNN tại 2 địa phương và kiểm toán DN do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống, nhằm đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của KTNN. Cơ quan thẩm tra đề nghị, KTNN xây dựng đề cương kiểm toán, KHKT phù hợp để thực hiện thành công 2 cuộc kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương; tổng kết, rút kinh nghiệm để nhân rộng, tiến tới kiểm toán thường xuyên các Bộ, ngành, địa phương theo Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành. Đối với các cuộc kiểm toán DN do Nhà nước nắm giữ 50% vốn điều lệ trở xuống, KTNN cần xác định mục tiêu, nội dung và phương pháp kiểm toán cụ thể để đảm bảo hiệu quả, hiệu lực của cuộc kiểm toán và phù hợp với Luật DN, Luật Đầu tư và pháp luật về quản lý vốn nhà nước tại DN.

Đánh giá hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với nhiều vấn đề "nóng"

Năm 2021, KTNN cũng sẽ thực hiện 26 cuộc kiểm toán chuyên đề, trong đó toàn Ngành tiếp tục tổ chức kiểm toán một số chuyên đề có quy mô lớn, phạm vi rộng nhằm đánh giá toàn diện, xuyên suốt công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công từ T.Ư đến địa phương, đối với chuyên đề, chủ đề được lựa chọn. Cụ thể là, thực hiện kiểm toán Chuyên đề "Việc quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng tại các đô thị giai đoạn 2017-2020" nhằm đánh giá công tác xây dựng quy hoạch, việc quản lý quy hoạch, việc thực hiện cấp phép xây dựng tại các địa phương theo quy định tại Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch, Luật Đất đai; thông qua đó đánh giá công tác quản lý nhà nước, tính hiệu lực, hiệu quả của hoạt động này trong giai đoạn 2017-2020.

Đối với Chuyên đề "Hoạt động quản lý môi trường tại các ban quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp giai đoạn 2017-2020", KTNN cho biết, cùng với sự phát triển, mở rộng của các khu kinh tế, khu công nghiệp là sự gia tăng nhanh chóng về khối lượng nước thải, chất thải công nghiệp, tiềm ẩn rủi ro cao về ô nhiễm và đặt gánh nặng lên các cơ quan quản lý nhà nước về việc ô nhiễm môi trường. Do đó, việc thực hiện kiểm toán Chuyên đề Hoạt động quản lý môi trường tại các ban quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp giai đoạn 2017-2020 nhằm đánh giá việc tuân thủ Luật Bảo vệ môi trường và quy định pháp luật; đánh giá công tác quản lý, tính kinh tế, hiệu quả, hiệu lực, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, các ban quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp trong việc bảo vệ môi trường tại các khu kinh tế và khu công nghiệp trong giai đoạn 2017-2020.

Cùng với đó, KTNN sẽ kiểm toán diện rộng đối với Chuyên đề "Công tác quản lý thu, việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với các DN có giao dịch liên kết giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư" nhằm đánh giá việc tuân thủ các quy định theo Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ đối với các DN có giao dịch liên kết. Thông qua thực hiện kiểm toán phát hiện các hành vi chuyển giá, trốn thuế, qua đó kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bịt các lỗ hổng về cơ chế, chính sách (nếu có) để tránh thất thoát NSNN.

Ngoài ra, KTNN thực hiện kiểm toán đối với công tác quản lý nhà nước tại Tổng cục Thuế và các cục thuế liên quan đến việc hoàn thuế, miễn, giảm, giãn thuế, chống trốn thuế, chuyển giá nhằm đánh giá việc thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020; việc thực hiện chính sách miễn giảm thuế thu nhập cho DN nhỏ, siêu nhỏ; việc thực hiện khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp NSNN theo quy định tại Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019...

Đối với lĩnh vực kiểm toán hoạt động, kiểm toán môi trường và kiểm toán công nghệ thông tin, năm 2021, KTNN cũng lựa chọn một số chủ đề kiểm toán được dư luận xã hội quan tâm, đặc biệt là các chủ đề về môi trường nhằm đánh giá tính kinh tế, hiệu quả, hiệu lực trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công trong công tác bảo vệ môi trường. Đặc biệt, KTNN sẽ phối hợp với các cơ quan kiểm toán tối cao trong Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) thực hiện 2 cuộc kiểm toán trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của KTNN: Kiểm toán việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững và Kiểm toán việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững: Hệ thống y tế quốc gia vững mạnh và nhanh chóng phục hồi.

Với KHKT được ban hành, Tổng Kiểm toán Nhà nước cũng đã có Quyết định giao nhiệm vụ kiểm toán năm 2021 cho các đơn vị kiểm toán trong toàn Ngành. Đồng thời, KTNN cũng chú trọng xây dựng phương án tổ chức kiểm toán năm 2021 sát hợp, khoa học và hiệu quả, nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kiểm toán năm 2021.■

TRIỂN KHAI KIỂM TOÁN

KTNN vừa triển khai kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án cầu Cửa Lục 1, TP. Hạ Long (Quảng Ninh); Dự án cấp điện lưới quốc gia cho đảo Trần, huyện Cô Tô (Quảng Ninh) và đảo Cái Chiên, huyện Hải Hà (Quảng Ninh) - giai đoạn II . Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư các Dự án: Trụ Anten của Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa; Trụ sở làm việc Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa; Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa (giai đoạn 1); Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang (giai đoạn 1); đường Nguyễn Thiện Thuật (nối dài), TP. Nha Trang. Các cuộc kiểm toán trên do KTNN khu vực VI và KTNN khu vực VIII thực hiện trong thời gian 40 - 45 ngày.

Mục tiêu của các cuộc kiểm toán là xác nhận tính đúng đắn, trung thực, chính xác của Báo cáo tài chính các dự án; đánh giá việc tuân thủ pháp luật; chế độ quản lý đầu tư xây dựng, quy định theo hình thức hợp đồng BT (xây dựng - chuyển giao), chế độ tài chính, kế toán; đánh giá tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý và sử dụng vốn đầu tư; phát hiện những bất cập trong cơ chế, chính sách để kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung; phát hiện kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí, sai phạm trong quá trình thực hiện dự án để kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Nội dung là kiểm toán nguồn vốn đầu tư, chi phí đầu tư thực hiện các dự án; việc tuân thủ pháp luật, chế độ quản lý đầu tư xây dựng, tài chính, kế toán, quy định theo hình thức hợp đồng BT và các chính sách pháp luật khác có liên quan.■ *(Vụ Tổng hợp KTNN)*

Để kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế

❒ THÙY LÊ

Thời gian qua, kinh tế tư nhân (KTTN) liên tục duy trì tốc độ tăng trưởng khá, đóng góp hơn 43% trong cơ cấu GDP, thu hút khoảng 85% lực lượng lao động và tạo khoảng 1,2 triệu việc làm/năm. Tuy nhiên, một số rào cản vẫn còn tồn tại khiến KTTN vẫn chưa thực sự trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế như kỳ vọng.

KTTN liên tục duy trì tốc độ tăng trưởng khá *Ảnh minh họa*

Kinh tế tư nhân đông nhưng chưa mạnh

Hàng loạt rào cản gây ảnh hưởng đến sự phát triển của KTTN được TS. Hoàng Đức Long - Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing - chỉ ra tại Hội thảo: "Tài chính - kế toán thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển nhanh và bền vững" mới đây. Đó là: môi trường pháp lý đối với khu vực KTTN chưa hoàn thiện, nhiều quy định chưa đầy đủ, thiếu nhất quán và chồng chéo; một số chính sách quy định chỉ đề cập đến DNNN mà chưa đề cập đến DN tư nhân. Ngoài ra, năng lực sản xuất công nghiệp của khu vực KTTN còn yếu, phần lớn là gia công lắp ráp, sử dụng máy móc, thiết bị và nguyên liệu nhập khẩu, các công đoạn sản xuất đưa lại giá trị gia tăng cao phần lớn được thực hiện bởi đối tác nước ngoài.

Trình độ công nghệ của khu vực này cũng là một điểm yếu lớn. Các DN không có khả năng kết nối cũng như tham gia ngành công nghiệp hỗ trợ cho các DN lớn, nhất là không thể tận dụng được hiệu ứng lan tỏa từ các DN FDI đang tăng trưởng nhanh. "Ngay cả ở thị trường trong nước, dưới sức ép cạnh tranh gay gắt, các DN tư nhân lớn có xu hướng rút khỏi các ngành sản xuất công nghiệp, nhường lại sân chơi cho các DN nước ngoài. Sự rút lui này cũng diễn ra trong một số lĩnh vực dịch vụ được ưu tiên và có nhiều tiềm năng của nền kinh tế như: phân phối, bán lẻ" - TS. Hoàng Đức Long nhận định.

TS. Nguyễn Minh Phong cũng đánh giá, dù số lượng DN thành lập nhiều nhưng khả năng trụ vững và phát triển hiệu quả còn thấp, gia tăng số lượng chưa gắn với sự đột phá về chất lượng phát triển. Đa số DN thuộc khu vực này đang đối diện với nhiều khó khăn và hạn chế về điều kiện đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh, nguồn vốn, năng lực đổi mới, cơ hội tiếp cận khoa học công nghệ, thông tin thị trường, áp lực tâm lý xã hội và thủ tục quản lý nhà nước. Bên cạnh đó, sự phân tầng trình độ công nghệ đang diễn ra trong từng ngành và nhiều DN; công nghệ lạc hậu, trung bình và tiên tiến cùng đan xen tồn tại; công nghệ tiên tiến, hiện đại chỉ tập trung ở một số ít DN, lĩnh vực khiến sự phát triển của khối KTTN chưa đồng bộ.

Cần những đột phá mới, táo bạo về thể chế

Để KTTN trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế như kỳ vọng, TS. Nguyễn Minh Phong cho rằng: Nhà nước cần có nhiều đột phá mới, táo bạo, tạo điều kiện cho DN được tự do kinh doanh theo pháp luật, bình đẳng, cùng có lợi; coi trọng định hướng, hỗ trợ, kiểm tra, kiểm soát đối với KTTN bằng chính sách, thông tin thị trường và khuyến khích quá trình tái cơ cấu kinh tế. Trước mắt, cần tập trung giải quyết các khó khăn về nợ đọng, nợ xấu, mặt bằng sản xuất kinh doanh, nguồn vốn, năng lực khoa học công nghệ và thị trường; mở rộng, phát triển đồng bộ và nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ DN, nhất là cung cấp thông tin thị trường, đối tác, cơ hội và kinh nghiệm kinh doanh; thông tin về môi trường đầu tư và các dịch vụ xúc tiến thương mại.

Nhà nước cũng nên khuyến khích phát triển các dịch vụ hỗ trợ tư pháp, nhất là về đăng ký và xử lý tranh chấp thương hiệu, tư vấn kế toán, thuế, thủ tục xuất nhập khẩu; các dịch vụ tài chính - ngân hàng, thanh toán, bảo hiểm và bảo lãnh tín dụng; xây dựng và triển khai hiệu quả những chương trình giáo dục, đào tạo riêng, thích hợp nhằm bồi dưỡng kiến thức cho các giám đốc DN cũng như người lao động trong khu vực KTTN. "Điều quan trọng không phải là ban cho KTTN những đặc quyền, đặc lợi mà là tạo môi trường thực sự bình đẳng, công bằng giữa DN tư nhân với các khu vực DN khác, kể cả trong đấu thầu" - TS. Nguyễn Minh Phong khuyến nghị.

Về phía DN, TS. Nguyễn Minh Phong cho rằng, các DN cần chủ động tự điều chỉnh, bám sát và đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh và quản trị rủi ro. DN đảm bảo tuân thủ luật pháp nhưng vẫn chủ động phản biện, nêu rõ các vướng mắc và cụ thể hóa yêu cầu, kiến nghị, góp phần hoàn thiện luật pháp kinh doanh, tìm kiếm các biện pháp để tháo gỡ khó khăn.

Đồng quan điểm trên, TS. Hoàng Đức Long khuyến nghị: Chính phủ cần chỉ đạo các Bộ, ngành tiếp tục đẩy nhanh cải cách thủ tục hành chính, tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, đảm bảo quyền tự do kinh doanh, quyền bình đẳng trong tiếp cận các nguồn lực, thông tin, chính sách, quy hoạch và cơ hội kinh doanh. DN cần tăng hiệu quả sử dụng nguồn vốn và tốc độ quay vòng vốn… để củng cố, tăng cường nguồn lực của mình; tập trung phát triển thương hiệu và chú trọng đến việc đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả kinh doanh, năng lực quản lý cũng như tăng cường khả năng liên kết, hợp tác… Đặc biệt, trong bối cảnh công nghệ phát triển mạnh mẽ, các DN cần nhanh nhạy trong việc bắt kịp xu thế của thời đại, nâng cao năng lực đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ hiện đại trong hoạt động sản xuất kinh doanh…

Nhiều chuyên gia cũng cho rằng: Việt Nam đã thành công trong việc chuyển đổi sang kinh tế thị trường, nhưng quá trình này vẫn còn rất nhiều việc phải làm để thiết lập nền tảng vững chắc. Trong đó, nguyên tắc quan trọng nhất là tự do cạnh tranh trên nền tảng của một môi trường thực sự bình đẳng, lành mạnh giữa các DN thuộc các thành phần kinh tế khác nhau.■

Việt Nam phấn đấu đến năm 2025 có hơn 1,5 triệu DN và có ít nhất 2 triệu DN vào năm 2030; tốc độ tăng trưởng KTTN cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế; tỷ trọng đóng góp của khu vực KTTN đạt khoảng 55% GDP năm 2025; 60 - 65% GDP năm 2030 và 65 - 70% GDP năm 2040.■

Chi ngân sách cho an sinh xã hội cao hơn tốc độ tăng thu

Bộ Tài chính cho biết, từ giai đoạn 2001-2010, quy mô chi NSNN cho an sinh xã hội đã tăng bình quân khoảng 18%/năm, cao hơn tốc độ tăng thu NSNN (bình quân khoảng 9 - 10%/năm) và tốc độ tăng chi NSNN (bình quân khoảng 12%/năm). Mặc dù điều kiện kinh tế còn khó khăn nhưng chính sách và các khoản chi dành cho lĩnh vực này không bị cắt giảm. Đặc biệt, thời gian gần đây, nguồn NSNN chi cho giảm nghèo và an sinh xã hội đã không ngừng tăng lên và phát huy hiệu quả.

Theo Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo nhanh và bền vững giai đoạn 2012-2015, đến hết năm 2015, NSNN đã chi trên 60.000 tỷ đồng hỗ trợ mua thẻ Bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách. Đặc biệt, NSNN dành cho việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 không ngừng tăng lên qua các năm. Cụ thể: Năm 2017, ngân sách dành cho thực hiện Chương trình là 7.231 tỷ đồng; năm 2018 là 7.305 tỷ đồng, năm 2019 là trên 10.400 tỷ đồng. Bên cạnh đó, giai đoạn 2011-2015, Nhà nước dành 5.000 tỷ đồng hỗ trợ cho 350.000 lao động nghèo học nghề miễn phí, 10.000 lao động thuộc các huyện nghèo được đào tạo nghề, giáo dục định hướng và đi làm việc ở nước ngoài, khoảng 100.000 lượt người nghèo được trợ giúp pháp lý miễn phí, 11 lượt triệu hộ nghèo được hỗ trợ tiền điện với kinh phí trên 3.500 tỷ đồng.

Năm 2020, đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến các ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh của DN cũng như việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và NSNN. Bên cạnh đó, diễn biến bất thường của thiên tai đã gây thiệt hại lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của nhân dân. Trước thực trạng đó, Chính phủ đã trình Quốc hội ban hành và ban hành nhiều giải pháp, chính sách tài khóa để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội. Chính vì vậy, nguồn NSNN chi cho giảm nghèo bền vững, đặc biệt là hỗ trợ người nghèo đối phó với ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã tăng lên đáng kể, trong đó có nhiều chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân trên diện rộng như: tiếp tục miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp, giảm 30% thuế thu nhập DN cho DN có doanh thu dưới 200 tỷ đồng/năm, giảm 30% thuế bảo vệ môi trường đối với nhiêu liệu bay, nâng mức giảm trừ gia cảnh thuế thu nhập cá nhân, giảm tiền thuê đất… Đến nay, các chính sách trên đã góp phần giảm, giãn khoảng 100.000 tỷ đồng nghĩa vụ nộp NSNN. NSNN cũng đã chi 12.690 tỷ đồng hỗ trợ cho 12,79 triệu đối tượng bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, chi 5.100 tỷ đồng thực hiện các chính sách, chế độ cho công tác phòng, chống dịch…

Năm 2021, thu ngân sách được dự báo sẽ tiếp tục gặp khó khăn. Tuy vậy, ngân sách vẫn phải đảm bảo nguồn tăng chi cho phòng, chống dịch bệnh và chi cho an sinh xã hội nên bài toán thu - chi NSNN trong thời gian tới vô cùng gian nan. Để giải quyết những khó khăn này, theo Bộ Tài chính, cần triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, phát huy tiềm năng, lợi thế của các địa phương. Đồng thời, đẩy mạnh thu hút đầu tư để nâng cao chất lượng hạ tầng kinh tế theo hướng đồng bộ, hiện đại; đảm bảo an sinh xã hội, kết hợp lồng ghép đồng bộ giữa xóa đói, giảm nghèo với phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Bên cạnh đó, cần tăng cường huy động nguồn ngân sách địa phương, các nguồn tài chính ngoài ngân sách; tranh thủ nguồn lực từ nước ngoài cũng như kinh nghiệm của các nước trong thực hiện các chính sách an sinh xã hội…■

THÙY ANH

Điều chỉnh cơ cấu chi để tạo động lực cho giáo dục đại học phát triển

❒ *Bài và ảnh:* **NGUYỄN LỘC**

Trong điều kiện nguồn lực NSNN hạn chế, việc giao quyền tự chủ về tài chính giúp tăng tính chủ động, trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục đại học công lập (gọi chung là GDĐH), tạo điều kiện để các trường được chủ động cân đối thu chi là yêu cầu cấp thiết hiện nay. Bên cạnh những kết quả rất đáng ghi nhận, việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị còn bộc lộ nhiều bất cập, đặc biệt là cơ cấu chi như hiện nay chưa tạo động lực cho các trường bứt phá.

Các cơ sở GDĐH cần được trao thêm quyền tự chủ và tự đổi mới mạnh mẽ trong cơ cấu nguồn chi

Chi thường xuyên còn lớn, nặng nuôi bộ máy

Hiện nay, vấn đề tự chủ tài chính GDĐH được quy định tại Luật GDĐH sửa đổi, bổ sung năm 2018 và Nghị định số 99/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật GDĐH. Tuy nhiên, do chưa có hướng dẫn cụ thể về vấn đề này nên Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị quyết số 77/NQ-CP của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở GDĐH công lập giai đoạn 2014-2017 (Nghị quyết 77) đến nay vẫn là cơ sở pháp lý quan trọng nhất đối với các trường tự chủ.

Thực hiện tự chủ, các trường ĐH đã chủ động điều chỉnh cơ cấu chi theo mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo (GD&ĐT), nâng tỷ lệ chi trực tiếp cho hoạt động đào tạo thông qua việc ổn định, nâng cao thu nhập cho giảng viên; giảm gánh nặng chi cho NSNN. Theo số liệu tổng hợp của Bộ GD&ĐT, giai đoạn 2013-2014 (trước tự chủ) và giai đoạn 2015-2016 (sau tự chủ) của 10 trường được giao thí điểm tự chủ theo Nghị quyết 77, về cơ cấu nguồn chi, tổng chi từ NSNN cho hoạt động thường xuyên và không thường xuyên (không bao gồm chi vốn đầu tư xây dựng cơ bản) giảm 8,3% so với trước tự chủ, từ 375 tỷ đồng xuống còn 344 tỷ đồng; chi sự nghiệp tăng gần 4%, từ 3.681 tỷ đồng lên 4.293 tỷ đồng; chi dịch vụ giảm khoảng 0,6%, từ 930 tỷ đồng còn 924 tỷ đồng. Các mục chi tăng mạnh vào đầu tư, mua sắm trang thiết bị, chính sách học bổng, tài trợ, viện trợ và hoạt động tư vấn, nghiên cứu khoa học.

Cũng theo Bộ GD&ĐT, từ giai đoạn 2013-2014 đến giai đoạn 2017-2018, tỷ lệ chi cho con người tại các trường tăng từ 49% lên 55% trong tổng cơ cấu chi; chi nghiệp vụ chuyên môn tăng từ 39% lên 43%; các khoản chi khác được cắt giảm từ 12% còn 2%. Ngoài ra, việc thực hiện cơ chế tự chủ đã giúp nhiều trường ĐH chủ động tiếp cận các nguồn vốn ngoài ngân sách như vay vốn của các ngân hàng thương mại, quỹ kích cầu hoặc sử dụng quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu dạy và học ngày càng cao của người dân... Những con số trên đây đã cho thấy chuyển biến tích cực trong cơ cấu nguồn chi, các mục chi của các cơ sở GDĐH sau tự chủ. Kết quả này cũng được KTNN ghi nhận, đánh giá qua công tác kiểm toán.

Bên cạnh những kết quả đạt được, thực tiễn triển khai cho thấy, công tác quản lý nguồn chi tại các cơ sở GDĐH còn bộc lộ nhiều bất cập, như chưa có quy định, hướng dẫn cụ thể về cơ cấu các khoản chi. Mặt khác, mặc dù tỷ lệ chi cho nghiệp vụ chuyên môn đã tăng song về cơ bản, nguồn chi thường xuyên để duy trì hoạt động của bộ máy vẫn chiếm tỷ trọng lớn.

Cần tiếp tục đổi mới cơ cấu chi

Từ kết quả kiểm toán, KTNN đã kiến nghị nhiều giải pháp nhằm khắc phục những mặt còn hạn chế trong quản lý nguồn chi, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo GDĐH mà Đảng, Nhà nước đã đề ra. Cụ thể, cần sớm xây dựng hành lang pháp lý đầy đủ và phù hợp để thực hiện cơ chế tự chủ, tránh tình trạng chồng chéo, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc thực hiện tự chủ, đặc biệt là tự chủ nguồn thu lẫn chi. Bộ GD&ĐT cần sớm nghiên cứu, hoàn thiện, báo cáo Chính phủ xem xét ban hành khung quy định tỷ lệ các nội dung chi từ nguồn thu học phí, lộ trình tăng học phí phải gắn với trách nhiệm nâng cao chất lượng đào tạo, cân đối giữa các khoản chi vừa đảm bảo chính sách hỗ trợ người tài, vừa thực hiện được mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo.

Qua thực tiễn triển khai của đơn vị, bà Lê Thị Thúy Hà (Học viện Ngân hàng) chỉ ra những bất cập chung làm ảnh hưởng đến nguồn chi, cơ cấu chi hiện nay của các cơ sở GDĐH. Cụ thể, dù là tự chủ tài chính nhưng các trường khi sử dụng kinh phí của mình vẫn phải tuân thủ theo các tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế, tiêu chuẩn ngành nghề hiện hành. Đặc biệt, khi thực hiện dự án đầu tư bằng kinh phí của mình thì các trường vẫn phải lập kế hoạch đầu tư trung hạn, dài hạn trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công. "Việc đầu tư mua sắm tài sản cố định phục vụ cho việc giảng dạy, thực hành trong năm học không được tính là chi phí thường xuyên, không được dùng nguồn thu học phí để chi trả là rất vướng mắc" - bà Hà cho biết.

Mặt khác, khi Nhà nước điều chỉnh mức lương tối thiểu thì các trường phải tự đảm bảo các nguồn sự nghiệp để tiến hành nâng lương cho cán bộ, giảng viên. Do đó, các trường sẽ phải cắt giảm các nguồn chi cho hoạt động đào tạo để bù đắp khoản tiền lương tăng thêm, gây ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo.

Trong khi đó, đại diện đến từ Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cho rằng, do chưa có quy định cụ thể việc chuyển tiếp từ giai đoạn thí điểm tự chủ theo Nghị quyết 77 sang giai đoạn thực hiện chính thức, chưa có hướng dẫn cụ thể về tự chủ khi xác định các mức chi tiêu cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng chương trình đào tạo gây khó khăn cho việc đầu tư của các trường khi thực hiện tự chủ. Do đó, bên cạnh việc sớm ban hành quy định hướng dẫn cho các trường tự chủ, cần có quy định các trường tự chủ chi thường xuyên, thì cơ quan chủ quản không được quyền can thiệp vào cơ cấu tổ chức, phương án tài chính, tổ chức đào tạo của nhà trường. Khi đó, các trường sẽ hoạt động dưới sự giám sát của hội đồng trường, cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan giám sát và chịu trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch trước người học, xã hội... Đây chính là những giải pháp quan trọng cần làm ngay sau khi Luật GDĐH sửa đổi đã có hiệu lực để các trường có thể bước sang giai đoạn tự chủ cao hơn.■

Tổng hợp số liệu chi sự nghiệp đào tạo theo kết quả cuộc kiểm toán chuyên đề về Thực hiện cơ chế tự chủ tại các trường ĐH công lập giai đoạn 2016-2018 cho thấy, các khoản chi cho con người chiếm từ 55 - 65% tổng chi, trong khi đó, các khoản chi nhằm nâng cao chất lượng chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học, học bổng, đầu tư cơ sở vật chất, là những nội dung rất quan trọng tạo nên tiềm lực phát triển và vị thế của các trường ĐH chưa được quan tâm đúng mức.■

Bộ Tài chính đề xuất kéo dài thời gian giảm 30 khoản phí, lệ phí

Bộ Tài chính vừa hoàn thiện dự thảo thông tư quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí. Theo đó, Bộ đề xuất mức thu 30 khoản phí, lệ phí được quy định tại 21 thông tư đã ban hành trước đó của Bộ Tài chính sẽ giữ nguyên như hiện nay đến hết ngày 30/6/2021, thay vì hết hiệu lực vào ngày 31/12/2020, nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.

Các khoản phí, lệ phí, gồm: Phí khai thác và sử dụng dữ liệu về môi trường; Lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng, giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; Lệ phí cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho tổ chức, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân…

Kể từ ngày 01/7/2021, mức thu các khoản phí, lệ phí quy định nêu trên thực hiện theo quy định tại các thông tư gốc (thông tư quy định trước khi giảm phí, lệ phí do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19). Dự kiến, Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021.■

THÙY ANH

Bội chi ngân sách năm 2021 khoảng 4% GDP

Mới đây, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 1927/QĐ-BTC về việc công bố công khai dự toán NSNN năm 2021. Theo Quyết định, mức bội chi ngân sách năm 2021 bằng khoảng 4% GDP.

Theo Biểu cân đối NSNN (NSNN) năm 2021, tổng thu NSNN năm 2021 là 1.343.330 tỷ đồng. Trong đó: Thu nội địa là 1.133.500 tỷ đồng; thu từ dầu thô là 23.200 tỷ đồng; thu cân đối từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu là 178.500 tỷ đồng; thu viện trợ là 8.130 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, tổng chi NSNN năm 2021 là 1.687.000 tỷ đồng. Mức bội chi NSNN là 343.670 tỷ đồng, bằng khoảng 4% GDP, trong đó bội chi ngân sách T.Ư là 318.870 tỷ đồng; bội chi ngân sách địa phương 24.800 tỷ đồng.

Để thực hiện dự toán NSNN năm 2021, Bộ Tài chính tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, gắn với định hướng phát triển trong từng thời kỳ, đảm bảo tính bền vững, an ninh, an toàn tài chính quốc gia...■

P.LAN

Nâng cao chất lượng kiểm tra hiện trường và kiểm định chất lượng công trình trong kiểm toán đầu tư xây dựng

❒ ThS. NGUYỄN ANH TUẤN và ThS. PHẠM THUỲ TRANG - *KTNN chuyên ngành IV*

Kiểm tra hiện trường và kiểm định chất lượng công trình là những phương pháp kiểm toán có hiệu quả để đánh giá tính tuân thủ và trách nhiệm của chủ đầu tư, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát và nhà thầu thi công, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng thi công công trình và chi phí đầu tư xây dựng. Thực tế triển khai cho thấy, việc áp dụng hiệu quả các phương pháp này đòi hỏi kiểm toán viên (KTV) phải nhận diện rủi ro, xây dựng kế hoạch kiểm tra chi tiết...

Kiểm tra hiện trường và kiểm định chất lượng ngày càng được sử dụng nhiều trong các cuộc kiểm toán
Ảnh: HUY THÀNH

Nhận định rủi ro và xây dựng kế hoạch kiểm tra chất lượng

Kiểm tra hiện trường và kiểm định chất lượng ngày càng được sử dụng nhiều trong các cuộc kiểm toán. Từ năm 2012 trở lại đây, KTNN đã áp dụng các phương pháp kiểm toán này trong hầu hết các cuộc kiểm toán dự án đầu tư và thu được nhiều kết quả, góp phần nâng cao chất lượng công tác kiểm toán dự án đầu tư xây dựng công trình cũng như phát hiện nhiều sai lệch trong quản lý chất lượng, chi phí. Kết quả kiểm toán công tác kiểm tra hiện trường, kiểm định chất lượng tại các cuộc kiểm toán dự án đầu tư do KTNN thực hiện đã phát hiện nhiều sai phạm, từ những hạng mục có thể quan sát trực quan (thi công không đúng thiết kế, nứt vỡ kết cấu, hằn lún vệt bánh xe…) cho đến những hạng mục cần thí nghiệm chuyên sâu (thiếu hàm lượng nhựa, chưa đủ độ chặt, chỉ tiêu cơ lý của vật liệu không phù hợp quy định…).

Kinh nghiệm thực tiễn cho thấy, để có thể áp dụng hiệu quả các phương pháp này, KTV cần nhận định rủi ro và xây dựng kế hoạch kiểm tra chất lượng. Cụ thể:

Ngay từ giai đoạn lập kế hoạch, cần phân tích các thông tin về chất lượng dự án, công tác kiểm soát chất lượng của đơn vị được kiểm toán để từ đó đánh giá rủi ro trong công tác kiểm toán chất lượng, chi phí và lựa chọn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên các đánh giá rủi ro đó.

Trong giai đoạn khảo sát lập kế hoạch kiểm toán, KTV cần căn cứ thông tin khảo sát do đơn vị cung cấp, kết hợp thu thập thông tin liên quan đến dự án, đơn vị được kiểm toán thông qua internet, báo chí… để chọn lọc thông tin về các vấn đề: tổng quan về dự án, hệ thống kiểm soát nội bộ trong quản lý chất lượng của đơn vị được kiểm toán, các văn bản, quy chế của đơn vị trong việc quản lý kiểm soát chất lượng, chi phí. Dựa trên các thông tin thu thập, KTV đánh giá tính đầy đủ, hiệu lực, hiệu quả, độ tin cậy, những hạn chế của hệ thống kiểm soát nội bộ trong quản lý chất lượng thi công. Đây là cơ sở để KTV quyết định nội dung, lịch trình và phạm vi của các thủ tục kiểm toán cần tiến hành. Những phân tích về hệ thống kiểm soát nội bộ chất lượng thi công của đơn vị, kết hợp với đặc điểm của từng loại hình công trình kiểm toán sẽ giúp KTV nhận định các sai phạm dễ xảy ra trong công tác quản lý chất lượng thi công, từ đó xác định phương pháp kiểm tra phù hợp.

Trong giai đoạn kiểm toán, khi tiếp cận được hồ sơ kiểm toán và có cái nhìn tổng quan về công trình, KTV cần tiến hành lập kế hoạch kiểm tra chi tiết, trong đó xác định rõ nội dung kiểm tra và cách thức tiến hành. Trình tự thực hiện gồm: Một, nghiên cứu hồ sơ dự án (hồ sơ khảo sát các bước, hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật của dự án, hồ sơ hoàn công, hồ sơ thanh toán). Hai, xác định các chỉ tiêu kiểm tra cụ thể để xây dựng đề cương kiểm định chất lượng theo hướng cân nhắc chỉ tiêu kiểm tra, khối lượng mẫu để giảm tối đa chi phí, nhưng số mẫu phải đủ lớn và đủ đại diện để có thể đưa ra đánh giá sơ bộ về chất lượng công trình, từ đó khuyến cáo chủ đầu tư có các hướng xử lý tiếp theo. Việc xây dựng đề cương kiểm định tổng quát sẽ là cơ sở để đoàn kiểm toán lập đề cương kiểm định cho dự án được kiểm toán. Đề cương bao gồm danh mục các hạng mục cần kiểm tra, các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu cần thí nghiệm, tần suất thí nghiệm cần thiết, tiêu chuẩn tham chiếu hiện hành.

Hoàn thiện cơ sở pháp lý, nâng cao tính chủ động trong thực hiện nhiệm vụ

Bên cạnh những lưu ý đối với KTV, để nâng cao hơn nữa công tác kiểm tra hiện trường và kiểm định chất lượng công trình, KTNN cần chú trọng một số vấn đề sau:

Hoàn thiện cơ sở pháp lý trong nội bộ Ngành về công tác kiểm tra chất lượng: Cần coi kiểm tra hiện trường là một phương pháp kiểm toán cơ bản, có tính bắt buộc áp dụng, đặc biệt đối với các công trình lớn, phức tạp; ban hành hướng dẫn cụ thể về quy chế phối hợp giữa các đơn vị trong Ngành trong triển khai thực hiện kiểm định chất lượng, lựa chọn đơn vị tư vấn, thẩm định và phê duyệt đề cương, dự toán chi phí tư vấn kiểm định; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu về các đơn vị kiểm định có uy tín trong từng lĩnh vực xây dựng công trình và danh mục các dự án mà các đơn vị này tham gia thực hiện công tác thí nghiệm để làm cơ sở lựa chọn được các đơn vị kiểm định có đủ năng lực theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính khách quan, độc lập, không có các quan hệ lợi ích đối với dự án được kiểm toán.

Đề cao tính chủ động trong thực hiện nhiệm vụ thông qua việc chú trọng công tác khảo sát thông tin, đánh giá rủi ro kiểm toán để xác định phương pháp kiểm toán chất lượng phù hợp; nắm vững trình tự triển khai, quy trình thực hiện công tác kiểm tra, kiểm định chất lượng nhằm chủ động trong công tác kiểm toán, sử dụng các kết quả kiểm tra, kiểm định làm cơ sở để định hướng các trọng tâm kiểm toán tiếp theo; tổ chức trao đổi chuyên môn nghiệp vụ về kiểm tra hiện trường, kiểm định chất lượng công trình; tăng cường chất lượng công tác giám sát quá trình kiểm định; thường xuyên cập nhật các công nghệ thi công mới, công cụ kiểm tra mới để đề xuất ứng dụng trong công tác kiểm tra.

Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của KTV trực tiếp tham gia công tác kiểm tra, kiểm định.■

Trung ương giới thiệu...

(Tiếp theo trang 1)

Nhấn mạnh Hội nghị lần này là một trong những hội nghị cuối cùng của khóa XII, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng nêu rõ: Với những nội dung chương trình trên đây, Hội nghị lần này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, bàn nhiều nội dung liên quan trực tiếp đến việc chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tại Hội nghị T.Ư 14 lần này, T.Ư sẽ cho ý kiến lần cuối, thông qua các dự thảo văn kiện do T.Ư khóa XII chuẩn bị, để trình Đại hội XIII. T.Ư cũng sẽ thảo luận, thông qua Quy chế bầu cử, Quy chế làm việc của Đại hội XIII và Quy định về nội quy sinh hoạt của đại biểu dự Đại hội XIII. Cùng với đó, T.Ư có thể sẽ thông qua nội dung và chương trình làm việc của Đại hội XIII, quyết định ngày chính thức triệu tập Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Trung ương cũng sẽ cho ý kiến đối với các báo cáo tổng kết việc thực hiện Quy chế làm việc của T.Ư, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật nhiệm kỳ khóa XII; báo cáo tổng kết thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra T.Ư. Các báo cáo này sẽ được T.Ư khóa XII chuyển giao cho T.Ư khóa XIII để xem xét, quyết định việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế của khóa mới…

Buổi chiều ngày làm việc đầu tiên, T.Ư làm việc tại tổ, thảo luận Dự thảo các văn kiện chính trị trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Trong ngày làm việc thứ hai (15/12), buổi sáng, Ban Chấp hành T.Ư làm việc tại hội trường, thảo luận Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011-2020, xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030; Dự thảo Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành T.Ư khóa XII tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Buổi chiều, Ban Chấp hành T.Ư làm việc tại tổ, thảo luận Dự thảo Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành T.Ư Đảng khóa XII tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Báo cáo tổng kết thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành T.Ư, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khóa XII.

Ngày làm việc thứ ba (16/12) của Hội nghị, buổi sáng, Ban Chấp hành T.Ư Đảng làm việc tại Hội trường, thảo luận Dự thảo Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành T.Ư Đảng khoá XII tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Báo cáo tổng kết thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành T.Ư, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XII. Sau đó, Ban Chấp hành T.Ư Đảng làm việc tại tổ, thảo luận về nội dung, thời gian và Chương trình Đại hội XIII của Đảng; Dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Dự thảo Quy chế bầu cử tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Buổi chiều, Ban Chấp hành T.Ư Đảng làm việc tại Hội trường về nội dung trên.■

(Theo chinhphu.vn)

Kiến thức - Kinh nghiệm

Rà soát, xây dựng quy định về xử phạt hành vi vi phạm trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước

❒ PHỐ HIẾN

Thời gian qua, hoạt động kiểm toán của KTNN gặp nhiều rào cản do khômg ít hành vi cản trở, gây khó khăn cho đoàn kiểm toán, kiểm toán viên (KTV) thực hiện nhiệm vụ, từ đó làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng kiểm toán cũng như hạn chế tính hiệu lực, nghiêm minh trong thực thi pháp luật. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN với quy định trao thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán cho KTNN được kỳ vọng sẽ góp phần tháo gỡ những khó khăn này.

Hành vi cản trở, gây khó khăn cho hoạt động kiểm toán vẫn phổ biến

Tại khoản 2, Điều 11 Luật KTNN năm 2015 quy định "Đơn vị được kiểm toán và tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu phục vụ cho việc kiểm toán". Đồng thời, khoản 6, Điều 11 có quy định "Đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi cản trở hoạt động kiểm toán của KTNN hoặc cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật cho KTNN và KTV". Mặc dù quy định có đề cập đến việc xử lý đối với hành vi vi phạm của các đối tượng được kiểm toán song thẩm quyền của KTNN theo đó rất hạn chế, mới dừng lại ở mức "đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý".

Theo Vụ trưởng Vụ Tổng hợp Trần Khánh Hòa, tổng hợp thông tin phản ánh từ các đơn vị kiểm toán cho thấy, trong quá trình đoàn kiểm toán, KTV thực hiện nhiệm vụ vẫn gặp phải tình trạng các đơn vị được kiểm toán chưa tích cực phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu để phục vụ hoạt động kiểm toán. Tình trạng này khiến cho các KTV không có thông tin chính xác về việc triển khai thực hiện chương trình, dự án, mà chủ yếu dựa trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc qua các kênh thông tin gián tiếp khác, điều này làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quá trình kiểm toán, từ việc thu thập thông tin để lựa chọn chủ đề kiểm toán, lập kế hoạch kiểm toán đến việc củng cố bằng chứng, tiến độ lập, phát hành và chất lượng báo cáo kiểm toán.

Tương tự, theo một lãnh đạo KTNN khu vực V, các hành vi vi phạm của bên liên quan trong hoạt động kiểm toán rất đa dạng, với nhiều mức độ khác nhau. Nghiêm trọng hơn, còn có hành vi cản trở, thậm chí là vu khống, đe dọa đoàn kiểm toán, KTV nhằm khiến cho KTV nản chí. "Thực trạng này xuất phát từ việc thiếu chế tài đủ mạnh đối với các hành vi vi phạm, cũng như nhận thức, ý thức trách nhiệm của một số đơn vị được kiểm toán trong việc hợp tác với cơ quan kiểm toán, thanh tra còn chưa cao" - lãnh đạo KTNN khu vực V cho biết.

Cơ quan kiểm toán nhà nước được trao thẩm quyền xử phạt vi phạm

Nhằm khắc phục bất cập trên, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN đã bổ sung thẩm quyền của KTNN tại khoản 6a, Điều 11, đó là được xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực KTNN theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Thực tế, Luật KTNN của một số nước đã quy định thời hạn cung cấp thông tin cho KTNN và trao quyền xử phạt cho KTNN đối với các hành vi cản trở đoàn kiểm toán, không tuân thủ quy định cung cấp thông tin cho đoàn kiểm toán, KTV. Từ góc độ nghiên cứu cũng như khảo sát thực tế tại nhiều cơ quan kiểm toán, nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã chỉ ra rằng, các chế tài xử phạt đối với hành vi vi phạm trong lĩnh vực kiểm toán là vô cùng cần thiết và quan trọng để đảm bảo tính hiệu lực của hoạt động kiểm toán. Vì thế, Luật KTNN và nhiều luật chuyên ngành cũng trao quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán cho cơ quan KTNN.

Việc ban hành văn bản quy định về xử phạt vi phạm trong lĩnh vực kiểm toán là có cơ sở và khả thi *Ảnh minh họa*

Đơn cử, Điều 28 Luật KTNN của Hungary quy định: Khách thể kiểm toán và cán bộ phải có trách nhiệm cộng tác với KTNN trong việc cung cấp dữ liệu và tài liệu kịp thời (không quá 5 ngày làm việc kể từ khi được yêu cầu) để KTV tiếp cận cơ sở vật chất, kiểm tra hệ thống dữ liệu. Nếu vi phạm mà không có lý do chính đáng, KTNN có thể áp dụng các quy định với hành vi không tuân thủ. Cụ thể, tại khoản 3, Điều 33 của Luật quy định, Tổng Kiểm toán Nhà nước có thể: Khởi tố hình sự hay đưa ra hành động kỷ luật đối với người đứng đầu; đề xuất cơ quan có thẩm quyền ngừng các khoản trợ cấp đối với khách thể kiểm toán từ hệ thống tài chính công và có thể quy định khoản đặt cọc (phạt) với mức 1% thuế thu nhập cá nhân.

Tương tự, Luật KTNN Bulgaria, tại Điều 66 quy định rõ các hành vi vi phạm và mức xử phạt. Theo đó, các tuyên bố thiết lập hành vi vi phạm sẽ được đưa ra bởi các KTV và các mức hình phạt sẽ được ban hành bởi Tổng Kiểm toán Nhà nước hoặc bởi người được ủy quyền. Việc soạn thảo và ban hành các tuyên bố, kháng cáo và thi hành lệnh xử phạt sẽ tuân theo thủ tục được quy định trong Luật Xử lý vi phạm hành chính. Trong khi đó, Luật KTNN Croatia quy định: Nếu cơ quan trong khu vực công không cung cấp cho KTV các tài liệu, báo cáo, thông tin cần thiết cho mục tiêu kiểm toán cũng sẽ bị phạt tiền, tùy theo mức độ vi phạm mà có các mức xử phạt khác nhau.

Trong quá trình xây dựng quy định về xử phạt hành vi vi phạm trong lĩnh vực kiểm toán, KTNN cũng đã tham khảo quy định tại cơ quan kiểm toán nhiều quốc gia. Trên cơ sở đó, nhiều ý kiến cho rằng: Việc quy định chế tài xử phạt về cung cấp tài liệu, thông tin phục vụ kiểm toán được các nước cho là sẽ tạo áp lực để khách thể kiểm toán và bên liên quan tuân thủ quy định về cung cấp tài liệu, thông tin phục vụ kiểm toán, tạo điều kiện để KTNN có thể nhận được tài liệu, thông tin đầy đủ, kịp thời, phù hợp cho việc thực hiện kiểm toán. Quy định cho KTNN quyền xử phạt đối với hành vi không tuân thủ trong cung cấp tài liệu thông tin phục vụ kiểm toán cũng là theo nguyên tắc về phạm vi nhiệm vụ, giúp giải quyết vướng mắc phát sinh trong quá trình kiểm toán nhanh gọn hơn.

Tại Hội nghị giao ban trực tuyến thường kỳ của toàn Ngành mới đây, Vụ trưởng Vụ Pháp chế Vũ Thanh Hải cho biết: Thực hiện chỉ đạo của Tổng Kiểm toán Nhà nước, Vụ Pháp chế đang rà soát các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính để xây dựng quy định áp dụng xử phạt hành vi vi phạm trong lĩnh vực kiểm toán cho phù hợp. Qua nghiên cứu quy định của các văn bản pháp luật liên quan, việc ban hành văn bản quy định về xử phạt vi phạm trong lĩnh vực kiểm toán là có cơ sở và khả thi. Vấn đề hiện nay chỉ còn mang tính kỹ thuật, với việc xây dựng và đưa vào áp dụng quy định đảm bảo đồng bộ với các văn bản pháp luật nói chung và với các văn bản của Ngành nói riêng.■

Doanh nghiệp...

(Tiếp theo trang 1)

do tác động của các biện pháp giãn cách xã hội đối phó với dịch bệnh. Đang trên đà phát triển mạnh mẽ cả về số lượng lẫn chất lượng thì vấp phải tác động của đại dịch Covid-19 khiến không ít DN BĐS lâm vào cảnh lao đao, phải cắt giảm hoạt động sản xuất kinh doanh, sa thải một bộ phận lao động hay ít nhất là giảm tiền lương và thu nhập của người lao động, thậm chí một số DN BĐS rơi vào thua lỗ, phải giải thể hay phá sản. Theo Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), trong 10 tháng năm 2020, đã có gần 85.600 DN tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể và hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 15,1% so với cùng kỳ năm trước, trong đó có không ít DN BĐS.

Tuy vậy, với bản lĩnh, quyết tâm và sức sáng tạo, sự bền bỉ và năng động của mình, một số DN BĐS không những đã giữ vững vai trò trụ cột trên thị trường BĐS mà còn tăng trưởng cả về quy mô và lợi nhuận ngay trong hoàn cảnh khó khăn ngặt nghèo do tác động của Covid-19 trên thị trường trong nước và quốc tế. Sức sống bền bỉ của nhiều DN BĐS không chỉ giúp cho thị trường BĐS vượt qua bão tố do dịch bệnh gây ra, duy trì phát triển, đóng góp vào thành tích tăng trưởng kinh tế của đất nước mà còn thúc đẩy nhanh hơn tiến trình tái cơ cấu thành viên tham gia thị trường BĐS. Theo đó, Covid-19 trở thành yếu tố quan trọng giúp sàng lọc thành viên trên thị trường BĐS, giữ lại những DN thật sự có uy tín, có quỹ đất lớn và hợp pháp, có tiềm lực tài chính mạnh, có chính sách bán hàng hợp lý và quản lý tốt, đảm bảo tiến độ dự án đồng thời loại bỏ dần những DN BĐS không hội đủ các điều kiện này.

Thực tế cho thấy, tổng lợi nhuận trước thuế của 40 DN vốn hóa lớn nhất trên thị trường chứng khoán Việt Nam trong 9 tháng năm 2020 đạt 168.600 tỷ đồng, tuy vẫn giảm tới 14% so với cùng kỳ năm trước song đã có sự phục hồi nhất định khi tổng lợi nhuận riêng trong quý III chỉ còn giảm 9,2% so với cùng kỳ năm 2019. Số liệu lợi nhuận trước thuế trong 9 tháng năm 2020 của các DN BĐS niêm yết trên thị trường chứng khoán ghi nhận khoản thua lỗ 62 tỷ đồng của CEO Group hay khoản lợi nhuận không đáng kể vỏn vẹn có 8 tỷ đồng của Đất xanh so với con số 1.698 tỷ đồng cùng kỳ năm trước. Danh sách DN BĐS có quy mô lợi nhuận sụt giảm so với cùng kỳ 9 tháng năm 2019 còn có: CEN Land, Hải Phát Invest, Nam Long, Tân Tạo… Ở chiều ngược lại, trong danh sách DN niêm yết có lợi nhuận tăng cao, ngoài những ngân hàng như: VPBank, Techcombank, Vietinbank, HDBank và TPBank có tăng trưởng lợi nhuận trên 20% còn có những DN BĐS, điển hình như: Novaland với quy mô lợi nhuận tăng gấp đôi từ 1.900 lên 3.800 tỷ đồng, hay mặc dù chỉ tăng 10% so với cùng kỳ năm trước song VinHomes vẫn dẫn đầu về quy mô lợi nhuận với 23.100 tỷ đồng. Tổng doanh thu thuần hợp nhất của VinHomes ghi nhận trong 9 tháng năm 2020 đạt 49.378 tỷ đồng, tăng 31% so với cùng kỳ năm 2019. Cũng sau 9 tháng năm 2020, bất chấp khó khăn do dịch bệnh gây ra, hàng loạt DN BĐS vẫn đạt quy mô lợi nhuận tăng vọt so với cùng kỳ năm trước, điển hình như: DIC Group (15%), FLC Homes (448%), Hà Đô (22%), Khang Điền (49%), PC1 (30%), Phát Đạt (77%), Saigon VRG (63%), Sonadezi (26%), Văn Phú Invest (170%), Vinaconex (167%)…

Còn nhiều nữa những tấm gương DN BĐS vượt qua khó khăn do dịch bệnh gây ra, không những tồn tại mà còn phát triển ngoạn mục và trở thành minh chứng hùng hồn khẳng định vai trò của thị trường BĐS trong nền kinh tế Việt Nam dù trong điều kiện bình thường hay trong nghịch cảnh như Covid-19.■

Cần quản lý chặt hoạt động nhập khẩu phế liệu, xử lý chất thải

Cụ thể, khi kiểm toán hoạt động quản lý nhập khẩu phế liệu giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, KTNN phát hiện hành lang pháp lý chưa có chính sách thuế bảo vệ môi trường đối với phế liệu nhập khẩu. Một số quy định về quản lý nhập khẩu như: các quy chuẩn kỹ thuật, kiểm tra chất lượng phế liệu trong khâu thông quan, quy chế phối hợp liên ngành cũng như cơ chế ngăn chặn rủi ro nhập khẩu rác thải còn chưa đầy đủ, chặt chẽ.

KTNN cũng chỉ ra rằng, Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa phối hợp thực hiện công tác dự báo, đánh giá khả năng đáp ứng nguồn nguyên liệu trong nước và nhu cầu nhập khẩu phế liệu về Việt Nam phục vụ cho hoạt động sản xuất. Còn Bộ Tài chính chưa thực hiện công tác xử lý các container phế liệu tồn đọng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Thực tế kiểm toán cho thấy, Tổ công tác liên ngành để xử lý hàng tồn là phế liệu do Bộ Tài chính thành lập theo Quyết định số 1324/QĐ-BTC ngày 05/8/2019 chưa hoạt động. Bên cạnh đó, quy chế phối hợp liên ngành về quản lý nhập khẩu phế liệu tại các cửa khẩu do Bộ Tài chính chủ trì xây dựng cũng chưa được ban hành.

Ngoài ra, KTNN cũng đánh giá, cơ quan hải quan tại một số tỉnh, thành phố chưa tuân thủ chặt chẽ, đầy đủ các quy định hiện hành về trình tự, thủ tục hải quan, công tác quản lý, giám sát phóng xạ trong quá trình nhập khẩu phế liệu, cụ thể là về thời gian ký quỹ, hồ sơ tài liệu về bảo vệ môi trường, kế hoạch kiểm soát rủi ro, biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn từ xa. Đáng chú ý, một số công ty chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quy định nhưng đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu. KTNN đã điểm tên và chỉ rõ đó là: Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Văn Thụ, Công ty Cổ phần Thép DANA Úc, Công ty Cổ phần Thép DANA Ý, Công ty Lee&Man.

Qua kết quả kiểm toán

KIỂM TOÁN CHỦ ĐỀ MÔI TRƯỜNG:

Kiểm toán Nhà nước đưa ra nhiều kiến nghị quan trọng

❒ QUỲNH ANH

Qua thực hiện 4 cuộc kiểm toán hoạt động chủ đề môi trường trong năm 2019, KTNN đã có nhiều phát hiện và kiến nghị quan trọng, đáng chú ý nhất là những phát hiện về bất cập, hạn chế của cơ chế, chính sách cần sửa đổi, hoàn thiện và những kiến nghị về tài chính cần xử lý, khắc phục.

Kiểm tra thực địa tại một nhà máy nước thải trên địa bàn TP. Hà Nội *Ảnh tư liệu*

Thông qua cuộc kiểm toán hoạt động quản lý và xử lý chất thải y tế tại các bệnh viện trên địa bàn TP. Hà Nội, KTNN phát hiện TP. Hà Nội chưa quy định cụ thể, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm của cơ quan cấp phép đối với hồ sơ trực tuyến theo dõi hành trình phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại cũng như mức xử phạt đối với trường hợp đơn vị hoạt động nhưng chưa được cấp phép, gia hạn giấy phép xả thải, giấy phép khai thác nguồn nước.

Cũng tại cuộc kiểm toán này, KTNN chỉ rõ, Bộ Y tế và Sở Y tế cấp phép cho một số cơ sở y tế chưa đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường. Trong đó, Bộ Y tế cấp phép cho Bệnh viện Vinmec khi chưa đáp ứng các điều kiện về quản lý chất thải y tế về môi trường; Sở Y tế thẩm định cấp phép đối với điều kiện xử lý chất thải y tế chưa chi tiết đối với hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại. Theo kết quả kiểm toán, 19/22 bệnh viện được kiểm toán chưa đảm bảo đầy đủ các hồ sơ, thủ tục môi trường; 18/22 bệnh viện chưa vận hành hệ thống xử lý nước thải y tế theo quy định.

Chương trình nước sạch, vệ sinh nông thôn... không đạt đầy đủ các mục tiêu

Về quản lý, sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường trên địa bàn TP. Hà Nội, qua kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường và việc đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý nước thải, rác thải trên địa bàn TP. Hà Nội giai đoạn 2014-2018, KTNN nhận thấy TP. Hà Nội chưa xây dựng quy định tiêu chí, tiêu chuẩn cụ thể cho các công việc duy trì vệ sinh môi trường cũng như giám sát tần suất thực hiện làm cơ sở xác định nghiệm thu khối lượng, chất lượng công việc. Thành phố cũng chưa xây dựng các cơ chế, chính sách xử lý nước thải, chất thải rắn và cơ chế quản lý sau đầu tư các công trình xử lý chất thải rắn theo kế hoạch được giao.

Việc đầu tư một số nhà máy chất thải, nước thải trên địa bàn TP. Hà Nội giai đoạn 2014-2018 còn gặp khó khăn trong việc kêu gọi đầu tư; một số dự án chậm tiến độ do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng hoặc công nghệ đề xuất của nhà đầu tư là công nghệ cũ, chưa phù hợp với định hướng mới của Thành phố. Bên cạnh đó, trong công tác thiết kế, dự toán, quản lý chi phí đầu tư vẫn còn hạn chế, sai sót.

Qua kiểm toán Dự án Xây dựng hệ thống xử lý chất thải công nghiệp để phát điện tại Nam Sơn, Sóc Sơn và Dự án Đầu tư xây dựng Khu xử lý chất thải Sóc Sơn giai đoạn II, KTNN kiến nghị thu hồi nộp NSNN 1,982 tỷ đồng; giảm thanh toán 3,083 tỷ đồng; giảm giá trúng thầu/dự toán 4,352 tỷ đồng và xử lý khác 18,328 tỷ đồng.

Đối với Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả của 8 tỉnh Đồng bằng sông Hồng năm 2018, Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả năm 2018 và Chương trình phát triển đô thị quốc gia dựa trên kết quả cho khu vực miền núi phía Bắc, qua kiểm toán, KTNN nêu rõ, các chương trình đều không đạt được đầy đủ các mục tiêu đề ra. Trong đó, 2 chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn không hoàn thành một số chỉ số theo Báo cáo hợp nhất kết quả thực hiện, tuy kết quả chưa được kiểm đếm xác nhận. Còn Chương trình phát triển đô thị quốc gia không hoàn thành một số mục tiêu theo Kế hoạch nâng cao. KTNN cũng đánh giá, 2/3 chương trình trên có tỷ lệ giải ngân vốn tài trợ thấp. Trong đó, Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả của 8 tỉnh Đồng bằng sông Hồng năm 2018 đạt 79,5%; Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả năm 2018 đạt 76%.

Cùng với đó, KTNN chỉ ra rằng, công tác phối hợp thực hiện các chương trình còn chưa chặt chẽ, công tác đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình và các quy định khác còn nhiều sai sót. Qua kiểm toán, KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính đối với Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả của 8 tỉnh Đồng bằng sông Hồng là 22,76 tỷ đồng. Đối với Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả, KTNN kiến nghị xử lý tài chính 8,51 tỷ đồng. Còn với Chương trình phát triển đô thị quốc gia dựa trên kết quả cho khu vực miền núi phía Bắc do WB tài trợ, con số mà KTNN kiến nghị xử lý tài chính là 21,2 tỷ đồng.■

Tái sinh Khu vực công - Chuyển đổi vượt qua khủng hoảng

Đây là chủ đề của Hội nghị trực tuyến do Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh quốc (ACCA) tổ chức mới đây với sự tham gia của các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI), hội nghề nghiệp, DN, công ty kiểm toán... Hội nghị đã thảo luận về các chủ đề: Vai trò của các chuyên gia kế toán, kiểm toán, tài chính khu vực công trong hồi phục do khủng hoảng Covid-19; cung cấp nguồn tài chính cho ngành y tế trong đại dịch; xây dựng chức năng tài chính ứng dụng công nghệ kỹ thuật số; thách thức trong thời đại kỹ thuật số; thực tiễn tốt quản lý tài chính công và thực hiện các chuẩn mực kế toán kiểm toán quốc tế; phát triển chức năng tài chính cho khu vực công của tương lai.■ **B.SƠN**

IFRS - Ngôn ngữ kế toán toàn cầu

Nhằm hỗ trợ DN đẩy nhanh kế hoạch và tiến trình chuyển đổi từ Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (VAS) sang Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS), mới đây, EY Việt Nam đã tổ chức Hội thảo với chủ đề: "IFRS - Ngôn ngữ kế toán toàn cầu". Tại Hội thảo, các chuyên gia của EY đã chia sẻ kiến thức tổng quan về IFRS, sự khác biệt giữa hai hệ thống chuẩn mực IFRS và VAS, đồng thời cập nhật những kiến thức về một số chuẩn mực IFRS cơ bản.■ **BẮC SƠN**

Vấn đề bạn đọc quan tâm

ĐƯA CÔNG NGHỆ VÀO CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN:

Nắm bắt xu thế, đón đầu tương lai

❒ BẮC SƠN

Đại dịch Covid-19 đã và đang tác động mạnh mẽ đến mọi ngành nghề sản xuất, kinh doanh, trong đó có ngành nghề kế toán - kiểm toán. Điều này đặt ra yêu cầu mới cho các cơ sở đào tạo về việc thay đổi nội dung, phương pháp dạy học; đồng thời đòi hỏi những người làm nghề kế toán - kiểm toán phải có kỹ năng sử dụng công nghệ mới và khả năng phân tích dữ liệu...

Các cơ sở đào tạo ngành nghề kế toán - kiểm toán phải chuyển mình về mặt công nghệ *Ảnh minh họa*

Tích hợp công nghệ vào chương trình đào tạo - yêu cầu tất yếu

Theo GS. Jacqueline Birt - Chủ tịch Hiệp hội Tài chính Kế toán Australia và New Zealand, Trưởng khoa Tài chính Kế toán Đại học Tây Australia, kế toán - kiểm toán tham gia vào nhiều lĩnh vực kinh tế, xã hội khác nhau, vì vậy, công tác đào tạo đóng vai trò quan trọng trong việc trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết cho lực lượng lao động chất lượng cao này. Đặc biệt, đại dịch Covid-19 vừa là thách thức vừa là cơ hội để các cơ sở đào tạo chuyển đổi phương thức giảng dạy. Đồng thời, đó cũng là chất xúc tác để đẩy nhanh xu hướng công nghệ, chuyển đổi số trong các nhà trường.

Theo nghiên cứu "Công việc trong tương lai" của Trường Đại học Kent State (Hoa Kỳ), nhu cầu về kế toán, kiểm toán theo phương thức truyền thống sẽ giảm mạnh. Ngược lại, các DN sẽ cần lực lượng kế toán - kiểm toán am hiểu về phân tích dữ liệu, công nghệ mới nổi, kỹ năng tư duy phản biện, AI, Big Data, Blockchain… Vì vậy, đây là thời điểm để các trường đổi mới chương trình đào tạo, tích hợp công nghệ mới vào chương trình giảng dạy để nắm bắt xu thế, đón đầu tương lai.

Thực tế cũng cho thấy, các cơ sở đào tạo đã bắt buộc phải chuyển mình về mặt công nghệ, sử dụng công nghệ theo nhiều cách thức khác với trước đây như: tổ chức học trực tuyến, áp dụng công nghệ trong giảng dạy… "Các cơ sở đào tạo không chỉ dạy cho sinh viên về công nghệ mà còn phải truyền cảm hứng đến sinh viên về công nghệ và sử dụng công nghệ" - GS. Jacqueline Birt nhấn mạnh.

Đồng quan điểm trên, ThS. Bùi Tuấn Minh - Phó Tổng Giám đốc Deloitte Việt Nam - cho rằng: Sớm hay muộn thì nghề kế toán - kiểm toán cũng phải thay đổi và công nghệ phải là yếu tố được chú trọng. Trong tương lai, dưới sự hỗ trợ của công nghệ, các DN mong muốn có được những người làm kế toán, kiểm toán có nhiều kiến thức tổng quát, nắm bắt được xu thế phát triển về công nghệ; có kỹ năng phân tích; cập nhật các chuẩn mực mới của kế toán - kiểm toán; phân tích được ảnh hưởng của xu thế tới DN và người tiêu dùng; phát huy cả vai trò phân tích kinh doanh, tư vấn chiến lược...

3 giai đoạn tích hợp công nghệ vào chương trình giảng dạy

Chia sẻ kinh nghiệm từ các trường đại học Australia, GS. Jacqueline Birt cho biết: Việc tích hợp công nghệ vào chương trình giảng dạy kế toán cần được thực hiện theo 3 giai đoạn sau:

Giai đoạn 1 - tiếp cận đa dạng trong việc giảng dạy: Các cơ sở giáo dục đại học của Australia đã có sự thay đổi đáng kể trong 2 năm qua với nhiều khóa học mới và các khóa học độc lập về phân tích kinh doanh, hệ thống thông tin kế toán... Với các khóa học độc lập, các trường về kế toán có thể tự xây dựng chương trình riêng và các trường/khoa khác như: công nghệ thông tin, kinh tế, quản lý, tài chính… có thể kết hợp thuê giáo viên bên ngoài giảng dạy. Các chủ đề cụ thể đang được giảng dạy gồm: Excel, phần mềm kế toán MYOB, XERO, Tableau, dữ liệu lớn, an ninh mạng, Blockchain, công cụ kỹ thuật số, người máy và trí tuệ nhân tạo…

Giai đoạn 2 - thực hiện khảo sát để xác định các nhu cầu cụ thể của sinh viên và cách thức đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm tích hợp các kỹ năng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT). Giai đoạn này, các trường sẽ phải giải quyết các vấn đề: thiết kế khóa học mới mà không ảnh hưởng đến chủ đề chính đang được giảng dạy; xác định những kỹ năng cần tích hợp dựa trên những tiến bộ nhanh chóng của công nghệ và yêu cầu của DN; nâng cao kỹ năng của giảng viên trong việc giảng dạy và đánh giá các kỹ năng ICT khác nhau; các vấn đề về tài chính, thời gian, cơ sở hạ tầng, quy trình đánh giá các môn học…

Giai đoạn 3 - tập hợp các chuyên gia, nhà nghiên cứu, DN cùng nghiên cứu về công nghệ và giới thiệu về các công nghệ mới để sinh viên mới tốt nghiệp có thể tiếp cận với các công nghệ này tại nơi làm việc và hiểu được tiềm năng của chúng. Các chuyên gia có thể nghiên cứu và sáng tạo một chương trình giảng dạy kế toán mới với các kỹ năng về kỹ thuật số, đảm bảo sự nhanh nhẹn, khả năng phục hồi và thích ứng. Điều này sẽ giúp cho việc sinh viên khi ra trường có hiểu biết vững chắc về các loại công nghệ khác nhau ở cấp độ cơ bản.

Để đưa các kỹ năng về công nghệ vào chương trình kế toán thành công, trường đại học phải xác định các kỹ năng này cần được thực hiện trong suốt chương trình học; cung cấp các nghiên cứu chuyên sâu hơn về thiết kế hệ thống và phần mềm như: Tableau, Excel và Power BI; phải có giảng viên phù hợp với các khóa học này; xây dựng các khóa học trực tuyến và làm việc với các cơ quan chuyên môn về việc cung cấp nội dung liên quan đến ICT. Các chương trình đào tạo cần một giáo trình sáng tạo với nguồn lực từ các cơ quan chuyên môn, các nhà cung cấp phần mềm, các trang web liên kết đào tạo kế toán - kiểm toán, thậm chí có thể từ YouTube.■

Cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên

Ngày 15/12, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) tổ chức Lớp Cập nhật kiến thức trực tuyến dành cho các kiểm toán viên hành nghề. Khóa học tập trung vào các nội dung: Cập nhật thay đổi và giải đáp vướng mắc về chính sách thuế mới 2020; sai sót phát hiện khi kiểm soát chất lượng và lưu ý khi kiểm toán báo cáo tài chính; các lưu ý khi hình thành ý kiến kiểm toán và thu thập bằng chứng kiểm toán; những điểm mới của Luật DN ảnh hưởng đến hoạt động của DN và kiểm toán viên; những lưu ý khi kiểm toán viên xác định tính pháp lý của tài sản trong sổ sách kế toán, báo cáo tài chính.■

T.LÊ

Bồi dưỡng kiến thức về kế toán và dịch vụ đảm bảo

Mới đây, Học viện Kế toán và Kiểm toán thực hành (SAPP) đã khai giảng Khóa học Kế toán và Dịch vụ đảm bảo dành cho học viên theo đuổi nghề nghiệp hoặc chuẩn bị cho Kỳ thi tuyển dụng vào các vị trí như: kế toán, kiểm toán, thuế, tư vấn tài chính… Khóa học giúp học viên hiểu và nắm vững ứng dụng cũng như quá trình thực hiện các dịch vụ đảm bảo thông qua các chuyên đề: khái niệm về kiểm toán và bảo hiểm, chức năng của kiểm toán, quản trị DN; đánh giá rủi ro và lên kế hoạch kiểm toán báo cáo tài chính; kiểm soát nội bộ...■

BẮC SƠN

PwC tổ chức chuỗi hội thảo về thuế và giao dịch liên kết

Để hỗ trợ các DN trong giai đoạn cuối năm, PwC Việt Nam vừa tổ chức một chuỗi Hội thảo trực tuyến với các chủ đề: Tuân thủ kê khai giá giao dịch chuyển nhượng tại Việt Nam; các quy định về thuế của Việt Nam dành cho DN thương mại điện tử và kỹ thuật số; kê khai quyết toán thuế thu nhập DN và giá giao dịch liên kết - những điểm cần lưu ý. Tại đây, các chuyên gia của PwC đã cập nhật các quy định mới, đồng thời giải đáp và tư vấn cho DN các vấn đề về thuế và giao dịch liên kết.■

THÙY LÊ

Tìm hiểu về KTNN

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC ĐẾN NĂM 2030 (GIAI ĐOẠN 2021-2030)

(Tiếp theo số 51)

(4) Xây dựng đội ngũ kiểm toán viên nhà nước, công chức trực tiếp tham gia hoạt động kiểm toán, công chức làm công tác kế hoạch, tổng hợp, thẩm định báo cáo kiểm toán, kiểm soát chất lượng kiểm toán, có khả năng phân tích, tổng hợp và đánh giá chính sách kinh tế vĩ mô. Hình thành đội ngũ chuyên gia đầu ngành theo từng lĩnh vực chuyên sâu.

(5) Xây dựng hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách ưu tiên, đặc thù phù hợp để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là nhân tài và chuyên gia giỏi thực hiện nhiệm vụ kiểm toán.

5.4. Về nâng cao chất lượng kiểm toán

Về năng lực kiểm toán

(1) Nâng cao năng lực kiểm toán đối với quyết toán ngân sách nhà nước các bộ, cơ quan trung ương và quyết toán ngân sách địa phương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Trong đó, đến năm 2025 phấn đấu kiểm toán thường xuyên hằng năm khoảng 80%, còn lại 20% kiểm toán tối thiểu 2 năm/lần và đến năm 2030 phấn đấu kiểm toán thường xuyên hằng năm đạt 100% đối với quyết toán ngân sách nhà nước các bộ, cơ quan trung ương và quyết toán ngân sách địa phương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

(2) Phát triển đa dạng hóa các nội dung kiểm toán, từng bước tăng cường các cuộc kiểm toán hoạt động, kiểm toán chuyên đề, kiểm toán công nghệ thông tin, kiểm toán môi trường và các nội dung, lĩnh vực kiểm toán mới; phấn đấu đến năm 2025 thực hiện kiểm toán các nội dung này đạt khoảng 30% và đến năm 2030 đạt từ 40% trở lên số lượng các cuộc kiểm toán hằng năm. Bên cạnh đó, nâng cao chất lượng kiểm toán tài chính, thay đổi cách thức tiếp cận kiểm toán, tổ chức kiểm toán theo thông lệ quốc tế; tăng cường và phát huy hơn nữa tính độc lập của KTNN, bảo đảm hoạt động công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại.

(3) Nâng cao chất lượng kiểm toán, ý kiến về dự toán ngân sách nhà nước; kịp thời đưa ra các phân tích, ý kiến cảnh báo, tư vấn ngay từ khâu lập dự toán phục vụ Quốc hội, Chính phủ trong công tác giám sát, quản lý, điều hành, đánh giá những kịch bản hoặc dự báo có thể xảy ra trong trung và dài hạn liên quan đến các chu kỳ phát triển của nền kinh tế, việc trả nợ, các chương trình mục tiêu quốc gia và những cam kết khác như an sinh xã hội, trợ cấp hưu trí, phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu hay các cú sốc tài chính; giúp Quốc hội có nguồn thông tin tin cậy, độc lập, khách quan để quyết định dự toán ngân sách nhà nước, phân bổ ngân sách trung ương, quyết định đầu tư dự án, công trình quan trọng quốc gia.

(4) Định kỳ kiểm toán nợ công quốc gia nhằm đánh giá việc quản lý, sử dụng các nguồn lực, cơ cấu, nội dung, tính chất của các nguồn thu, nhiệm vụ chi cũng như dự báo, phân tích về an toàn nợ công, tính bền vững của các nhân tố tác động trong thứ tự ưu tiên bố trí, sử dụng nguồn lực để phát triển kinh tế đất nước.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Đốc thúc giải ngân vốn vay nước ngoài

❒ THÙY ANH

Chỉ còn vài tuần nữa là kết thúc năm 2020 nhưng việc giải ngân vốn đầu tư công nguồn vay nước ngoài của Chính phủ vẫn chưa đạt 50% kế hoạch. Trước thực trạng này, Bộ Tài chính liên tiếp tổ chức hội nghị với các Bộ, ngành, địa phương, các nhà tài trợ nước ngoài để bàn giải pháp thúc đẩy giải ngân.

Việc giải ngân vốn đầu tư công nguồn vay nước ngoài của Chính phủ còn thấp so với mục tiêu
Ảnh: V.TUÂN

Giải ngân có chuyển biến nhưng còn thấp so với mục tiêu

Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại (QLN&TCĐN), Bộ Tài chính cho biết, trong 11 tháng của năm 2020, các Bộ, ngành đã giải ngân được 6.312 tỷ đồng, đạt 34,65% vốn kế hoạch giao đầu năm. Số kiểm soát chi kế hoạch vốn năm 2020 của Kho bạc Nhà nước (KBNN) 11 tháng của năm đối với các dự án do Bộ, ngành thực hiện là 6.413 tỷ đồng, đạt 35,2% kế hoạch năm. Tương tự, tại các địa phương, tỷ lệ giải ngân chung gồm ngân sách T.Ư bổ sung có mục tiêu và nguồn Chính phủ cho vay lại các địa phương là 39,5% dự toán.

Ông Trương Hùng Long - Cục trưởng Cục QLN&TCĐN - cho rằng, việc thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công nguồn vay nước ngoài được Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương đặc biệt quan tâm. Nỗ lực đó giúp việc giải ngân có tiến triển tích cực, đặc biệt sau tháng 10/2020, tốc độ giải ngân đã có nhiều chuyển biến so với năm 2019. Tuy nhiên, đến nay, tốc độ giải ngân nguồn vốn vay này vẫn chưa đạt 50% so với kế hoạch. Đáng chú ý, đối với một số địa phương cam kết sẽ hoàn thành kế hoạch, khối lượng cần giải ngân trong năm nay là rất lớn.

Theo Thứ trưởng Bộ Tài chính Trần Xuân Hà, kết quả giải ngân vốn vay nước ngoài của các Bộ, ngành trong tháng 11 dù khả quan hơn so với tháng trước nhưng nhiệm vụ của các Bộ, ngành trong tháng 12 sẽ rất nặng nề bởi phải giải ngân hơn 50% dự toán. Hơn nữa, tháng 12 tập trung cao điểm cho việc hoàn thành các thủ tục thanh toán như: lập hồ sơ, phiếu đánh giá để xác định khối lượng cơ bản hoàn thành, gửi hồ sơ tới kho bạc để thực hiện kiểm soát chi, lập phiếu chi, giải ngân rút vốn và khóa sổ quyết toán NSNN.

Thứ trưởng mong muốn các nhà tài trợ ủng hộ các dự án có nhu cầu kéo dài thời gian giải ngân, tạo điều kiện cho các dự án được sử dụng hết nguồn vốn vay ưu đãi; phối hợp với các chủ dự án, các cơ quan chủ quản giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai, đặc biệt là khâu đấu thầu, phân chia gói thầu, xác nhận khối lượng thực hiện, quyết toán.

Gấp rút hoàn tất các thủ tục, điều kiện cần thiết

Trước thực trạng trên, Bộ Tài chính đã đề xuất 5 nhóm giải pháp để hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 của các Bộ, ngành.

Thứ nhất, thúc đẩy việc thực hiện dự án để có khối lượng hoàn thành cho giải ngân, đặc biệt đối với các dự án kết thúc năm 2020, 2021, Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, ngành, chủ dự án khẩn trương hoàn tất thủ tục về đầu tư, xây dựng, về di dân tái định cư, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án; xử lý dứt điểm vướng mắc của các dự án đầu tư lớn; tập trung đẩy mạnh giải ngân các dự án đầu tư có tiềm năng giải ngân, các dự án đã hoàn tất các thủ tục đầu tư, công tác đấu thầu; triển khai ngay việc ký kết đối với các gói thầu đã có ý kiến "không phản đối" của nhà tài trợ. Các Bộ, ngành bố trí đủ vốn đối ứng để thanh toán theo dự toán được giao; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để giải quyết vướng mắc phát sinh. Các nhà tài trợ rà soát, giảm thủ tục phê duyệt không cần thiết, đẩy nhanh thời gian phê duyệt các vấn đề cần xin ý kiến không phản đối.

Ứng dụng công nghệ để bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

❒ LÊ HÒA

Giai đoạn 2016-2020, tình hình trật tự, an toàn giao thông (ATGT) đã được kiềm chế, tai nạn giao thông (TNGT) giảm sâu cả 3 tiêu chí về số vụ, số người chết và bị thương so với giai đoạn 2011-2015. Dù vậy, nhiều ý kiến cho rằng, TNGT và vi phạm trật tự, ATGT vẫn ở mức cao, do đó, thời gian tới cần đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ (KHCN) nhằm nắm rõ thực trạng ATGT, từ đó hoạch định chính sách phù hợp để tiếp tục kéo giảm TNGT xuống mức thấp nhất.

Tai nạn giao thông giảm nhưng vẫn ở mức cao

Theo Phó Chủ tịch chuyên trách Ủy ban ATGT Quốc gia Khuất Việt Hùng, 5 năm qua (từ ngày 15/10/2015 đến 14/10/2020), toàn quốc xảy ra hơn 94.000 vụ TNGT, làm chết hơn 39.900 người, bị thương hơn 77.000 người. So với cùng kỳ 5 năm trước (2011-2015), giảm hơn 70.000 vụ, giảm gần 9.400 người chết, giảm hơn 90.000 người bị thương. Chỉ tính riêng năm 2020 (từ ngày 15/12/2019 đến 14/11/2020), cả nước xảy ra gần 13.000 vụ TNGT, làm chết hơn 6.000 người, bị thương hơn 9.600 người. So với 11 tháng năm 2019, giảm 2.900 vụ, giảm 927 người chết, giảm gần 2.500 người bị thương. Đặc biệt, năm 2020, TNGT đã giảm sâu nhất trong vòng 10 năm qua, số vụ giảm trên 18%, số người bị thương giảm gần 20% và đây là lần đầu tiên số người chết do TNGT giảm xuống dưới 7.000 người.

Tuy nhiên, ông Hùng cũng thẳng thắn nhìn nhận, tình hình trật tự ATGT vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp. Số vụ, số người chết và bị thương vì TNGT tuy có giảm nhưng vẫn còn ở mức cao, đặc biệt, thời gian vừa qua, một số vụ đặc biệt nghiêm trọng liên quan đến xe kinh doanh vận tải vẫn còn xảy ra; tình trạng ùn tắc trên các tuyến giao thông trọng điểm và ở các đô thị lớn vẫn diễn ra thường xuyên. Nguyên nhân chính của tình trạng này là do ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông chưa tốt.

Số liệu thống kê từ Cục Cảnh sát giao thông (CSGT - Bộ Công an) cho thấy, trong 5 năm qua, lực lượng CSGT đã xử lý hơn 20 triệu trường hợp vi phạm, phạt tiền trên 14.000 tỷ đồng, trong đó có trên 824.600 trường hợp vi phạm về nồng độ cồn, 2.134 tài xế dương tính với ma túy... Bên cạnh đó, lực lượng CSGT đã ứng dụng KHCN để giám sát, phát hiện các hành vi vi phạm và phạt nguội vi phạm. Qua hệ thống giám sát trong 3 tháng qua, lực lượng chức năng đã phạt nguội trên 42.000 trường hợp.

Nâng cao ý thức, ứng dụng công nghệ

Cục CSGT cho biết, thời gian tới, đơn vị này sẽ tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng KHCN vào hoạt động tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm giao thông. Đồng thời, tập trung xây dựng, hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống giám sát xử lý vi phạm trên các tuyến cao tốc, quốc lộ trọng điểm và nhân rộng trên các tuyến quốc lộ khác. Từ đó tiến tới giảm tối đa lực lượng CSGT làm nhiệm vụ trên đường nhưng vẫn đảm bảo trật tự, ATGT, xử lý vi phạm.

Bàn về giải pháp hạn chế TNGT trong năm 2021 và giai đoạn 2021-2025, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (GTVT) Nguyễn Văn Thể - Phó Chủ tịch Ủy ban ATGT Quốc gia - cho rằng, thời gian tới, cần tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào mọi hoạt động vận tải như: đào tạo, sát hạch, cấp đổi Giấy phép lái xe; phạt nguội; đăng kiểm… "Cùng với thực hiện nhiều giải pháp, Chính phủ xác định ứng dụng KHCN là giải pháp đột phá quan trọng nhất, là "chìa khóa" để triển khai chính sách về trật tự ATGT, tiếp tục thực hiện mục tiêu hằng năm kéo giảm từ 5 - 10% về số vụ TNGT và thương vong do TNGT gây ra" - ông Thể nhấn mạnh.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình - Chủ tịch Ủy ban ATGT Quốc gia - đề nghị, thời gian tới, cần hoàn thiện các cơ sở pháp lý để triển khai ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 vào công tác bảo đảm trật tự, ATGT. Trong năm 2021, Bộ Công an, Bộ GTVT và UBND các tỉnh, thành phố cần ưu tiên sử dụng nguồn kinh phí xử phạt để mua sắm, lắp đặt và kết nối hệ thống camera giám sát, hỗ trợ xử phạt vi

Thứ hai, đối với các dự án không sử dụng hết kế hoạch vốn được giao phải đề xuất cắt giảm, Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, ngành xác định cụ thể là cắt giảm của dự án nào; làm rõ dự án nào hoàn toàn không giải ngân được trong năm 2020, dự án nào chỉ giải ngân được một phần; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xác định số vốn đã được phân bổ trong giai đoạn 2016-2020 và số vốn đã giải ngân thực tế, nếu thiếu vốn và còn được tiếp tục giải ngân trong các năm sau phải đề xuất đưa vào kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn đầu tư 2021.

Thứ ba, hoàn chỉnh khuôn khổ pháp lý về cho vay lại: Bộ Tài chính đang phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan để hoàn chỉnh Nghị định sửa đổi Nghị định số 97/2018/NĐ-CP của Chính phủ về cho vay lại vốn ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ, bảo đảm Nghị định sau khi được sửa đổi sẽ đơn giản hóa quy trình, thủ tục thẩm định và ký hợp đồng cho vay lại.

Ngoài 3 nhóm giải pháp trên, Bộ Tài chính cũng đề xuất nhóm giải pháp: điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh hiệp định vay; kiểm soát chi, giải ngân, xử lý đơn rút vốn của nhà tài trợ. Đồng thời, Bộ Tài chính đề nghị UBND các tỉnh chỉ đạo các chủ dự án khẩn trương lập hồ sơ nghiệm thu đối với công việc đã có khối lượng, gửi KBNN xác nhận giá trị khối lượng hoàn thành. Bộ cũng sẽ tiếp tục rà soát và làm việc với các địa phương, các dự án có số dư tài khoản đặc biệt lớn để hoàn tất các thủ tục giải ngân.

Theo ông Andrew Jeffries - Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Phát triển châu Á ADB tại Việt Nam, năm 2020, Việt Nam đã giải ngân được 345 triệu USD, ADB mong muốn đến cuối năm sẽ giải ngân thêm hơn 40 triệu USD. ADB hy vọng rằng, Việt Nam sớm phân bổ ngân sách cho năm 2021, trong đó có phân bổ vốn ODA để tiến hành các hoạt động liên quan tới trao thầu, thực hiện hợp đồng, làm cơ sở giải ngân tốt hơn trong năm 2021.■

phạm giao thông và bảo đảm an ninh trật tự; nâng cấp hệ thống dữ liệu thiết bị giám sát hành trình trên phương tiện ô tô để chia sẻ liên thông giữa Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục CSGT và các Sở GTVT. Đặc biệt, do số lượng người và phương tiện lớn, nhu cầu đi lại cao, Hà Nội và TP. HCM phải tiên phong, đi đầu trong việc ứng dụng KHCN trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức giao thông, hai địa phương này phải sớm thành lập, hoàn thiện Trung tâm điều hành giao thông thông minh để tạo đột phá trong công tác đảm bảo trật tự, ATGT.

Phó Thủ tướng cũng nhấn mạnh, chỉ còn chưa đầy 1 tháng nữa là đến Tết Dương lịch, sau đó là Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và đón Tết Nguyên đán Tân Sửu. Do đó, các Bộ, ngành liên quan và các địa phương triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trong Công điện số 1711/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm trật tự, ATGT gắn với phòng, chống dịch Covid-19 trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021. "Đặc biệt lưu ý công bố và duy trì trực ban 24 giờ trong ngày, số điện thoại đường dây nóng của các đơn vị có chức năng tiếp nhận và xử lý vi phạm trật tự, ATGT; kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm; trấn áp những kẻ cố tình chống đối người thi hành công vụ; không vì Tết mà nể nang, xuê xoa. Các cơ quan báo chí tuyên truyền để toàn xã hội thấy việc dừng xe kiểm tra, thậm chí xử phạt để ngăn không cho tai nạn xảy ra, không để thương vong xảy ra… đó chính là món quà Tết có ý nghĩa nhất đối với mọi người dân" - Phó Thủ tướng đề nghị.■

XÂY DỰNG NGÀNH CÔNG NGHIỆP TÁI CHẾ RÁC THẢI ĐIỆN TỬ:

Việt Nam cần có lộ trình

❒ HỒNG NHUNG

Những năm gần đây, nhu cầu lớn về thay đổi thiết bị điện, điện tử dẫn đến phát sinh lượng rác thải điện tử với tốc độ gia tăng nhanh chóng. Kinh nghiệm thế giới cho thấy, Việt Nam cần có lộ trình để xây dựng, hoàn thiện và phát triển lĩnh vực tái chế rác thải điện tử.

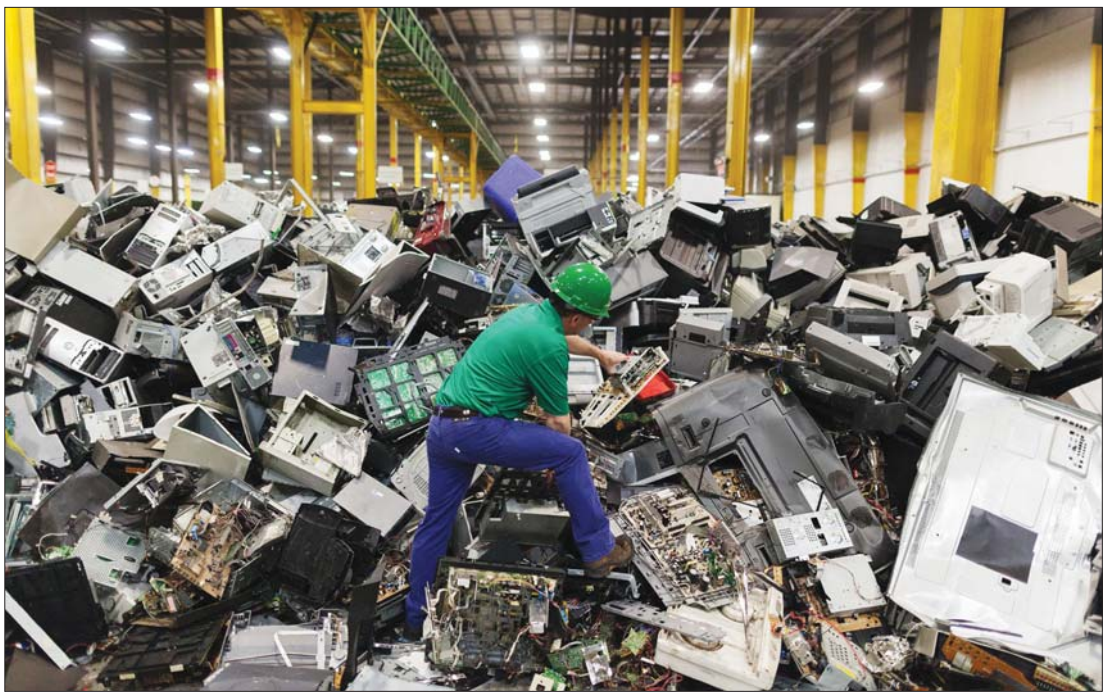

Việt Nam cần có lộ trình để xây dựng, hoàn thiện và phát triển lĩnh vực tái chế rác thải điện tử
Ảnh: TTXVN

Việt Nam chưa có ngành công nghiệp tái chế rác thải điện tử thật sự

Thống kê của Trung tâm Phát triển và Hội nhập, Bộ Khoa học và Công nghệ cho thấy, trung bình năm 2016, một người Việt Nam thải ra môi trường khoảng 1kg rác thải điện tử, như vậy, tổng lượng rác thải điện tử cả nước lên tới 90.000 tấn/năm. Bên cạnh đó, dòng chảy của rác thải điện tử còn đi từ các nước phát triển sang các nước đang hoặc kém phát triển, trong đó có Việt Nam qua đường hợp pháp hoặc qua đường tiểu ngạch khiến Việt Nam trở thành "bãi rác công nghệ".

Báo cáo của Viện Khoa học và Công nghệ môi trường, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội cảnh báo, lượng phát thải ti vi ở Việt Nam vào năm 2025 có thể lên tới 250.000 tấn. Lượng rác thải điện tử ở Việt Nam mỗi năm tăng khoảng 100.000 tấn, chủ yếu phát sinh từ hộ gia đình, văn phòng, các bộ sản phẩm điện tử lỗi và các thiết bị thải được nhập khẩu bất hợp pháp.

Thực tế, rác thải điện tử ở nước ta chủ yếu mới được tái chế sơ bộ và xuất sang Trung Quốc tại các làng nghề tái chế thủ công. Đến nay, chưa có một tổ chức nào trong nước có khả năng tái chế, thu hồi nguyên liệu gốc chứa trong thành phần của rác thải điện tử. Bên cạnh đó, việc phát thải rác thải điện tử đang thiếu kiểm soát, đặc biệt là việc phát thải từ sinh hoạt hằng ngày của các hộ gia đình. Các thiết bị như: pin, vỏ, xác điện thoại, thiết bị điện tử gia dụng… vẫn được để chung với rác thải sinh hoạt. Nhận thức của người dân về tác hại của rác thải điện tử chưa cao khiến việc phân loại rác tại nguồn không được thực hiện, góp phần không nhỏ dẫn đến ô nhiễm môi trường điện tử.

Đáng quan ngại, kết quả nghiên cứu Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội còn chỉ ra rằng, vấn đề lớn nhất khiến Việt Nam chưa có ngành công nghiệp tái chế rác thải điện tử thật sự nằm ở việc thiếu đầu vào ổn định và đủ lớn. Việt Nam chưa có hệ thống quản lý để kiểm soát một lượng lớn rác thải điện tử và thu hồi vật liệu có giá trị. Hiện, các bên trung gian - những người tháo dỡ vật liệu - đang nhận nhiều lợi ích kinh tế nhất, nhưng họ không xử lý mà chỉ tháo dỡ để bán. Việc thu gom rác thải điện tử được thực hiện chủ yếu bởi các cá nhân làm nghề đồng nát, sửa chữa thiết bị hoặc các trung tâm, đại lý rác, các công ty môi trường đô thị. Do vậy, Nhà nước khó kiểm soát dòng rác thải điện tử và nguồn rác thải không tập trung, DN không thể đầu tư công nghệ tái chế hiện đại khi đầu vào thấp và không ổn định.

Thêm vào đó, Việt Nam chưa có cơ chế hỗ trợ các DN đầu tư vào lĩnh vực này, đặc biệt các công ty chuyên ngành dịch vụ công nghiệp môi trường, trong đó có thu gom và tái chế rác thải điện tử. Ngoài ra, cơ quan quản lý chưa ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Quyết định số 16/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thu hồi, xử lý sản phẩm thải bỏ (Quyết định 16), dẫn đến tình trạng các DN sản xuất thiết bị điện tử chưa có trách nhiệm trong việc thu hồi và tái chế rác thải điện tử.

Xây dựng chương trình quốc gia về tái chế rác thải điện tử

Báo cáo "Giám sát rác thải điện tử toàn cầu năm 2020" cho biết, từ năm 2014, số quốc gia áp dụng chính sách, luật hoặc quy định tầm quốc gia về rác thải điện tử đã tăng từ 61 lên 78. Theo kinh nghiệm ở Hoa Kỳ, các thành phố lớn như New York hay Washington đều có quy định yêu cầu các nhà sản xuất thiết bị điện tử phải có trách nhiệm thu hồi sản phẩm thông qua các điểm thu gom rồi tái chế lại hoặc chuyển giao cho các công ty tái chế của bên thứ ba. Tại Nhật Bản, chính quyền các thành phố lớn đều xây dựng nhà máy tái chế riêng, đường phố cũng được đặt thêm các thùng rác nhiều màu sắc để người dùng tự phân loại rác. Luật về tái chế đồ gia dụng của Nhật Bản yêu cầu nhà sản xuất phải chịu trách nhiệm về việc tái chế các thiết bị cũ hỏng. Còn tại Singapore, Chính phủ nước này khuyến khích nhà sản xuất, nhà phân phối, cửa hàng bán thiết bị điện tử thiết lập các kênh để thu hồi rác thải điện tử; thúc đẩy sự hợp tác trong nghiên cứu, phát triển những sáng kiến, giải pháp cũng như hỗ trợ các công ty xử lý rác thải điện tử thông qua ưu đãi về chính sách, huy động vốn, điều kiện hoạt động.

Tại Việt Nam, những năm gần đây, việc tuyên truyền nâng cao ý thức về rác thải điện tử đã bắt đầu được quan tâm, đặc biệt sau khi có Quyết định 16. Từ tháng 01/2015, Tổ chức Việt Nam tái chế (VRP) gồm các nhà sản xuất thiết bị điện và điện tử hàng đầu HP Inc, Apple, Microsoft đã nỗ lực thu gom miễn phí rác thải điện tử nhằm bảo đảm quy trình tái chế sản phẩm điện tử chuyên nghiệp và thân thiện với môi trường. Tuy nhiên, thách thức lớn nhất mà Tổ chức này đang phải đối mặt là người tiêu dùng còn khá ngại mang thiết bị điện tử đến chương trình vì cho rằng VRP không mang lại cho họ lợi ích.

Nhóm nghiên cứu Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội khuyến nghị, Việt Nam cần có lộ trình để xây dựng và tạo điều kiện phát triển lĩnh vực non trẻ này. Cụ thể, Việt Nam cần xây dựng chương trình quốc gia về tái chế rác thải điện tử; có mã ngành kinh tế và danh mục mã sản phẩm của ngành tái chế rác thải điện tử nói riêng cũng như ngành công nghiệp môi trường nói chung để nhận dạng sản phẩm, thiết bị, làm căn cứ để quy định các chính sách thuế xuất nhập khẩu đối với hàng hóa là sản phẩm và thiết bị của ngành này; nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền về phân loại tại nguồn và thu gom rác thải điện tử; ban hành văn bản chi tiết hướng dẫn thực hiện Quyết định 16; có kế hoạch hỗ trợ các DN tái chế rác thải điện tử.■

Cho vay ngang hàng ngóng đợi khung pháp lý

❒ THÀNH ĐỨC

Dịch vụ cho vay ngang hàng (P2P Lending) đã và đang ngày càng nở rộ, tạo ra kênh tiếp cận vốn mới, linh hoạt, thuận tiện đối với không ít DN, cá nhân. Tuy nhiên, việc thiếu vắng khung pháp lý đã khiến cho dịch vụ này xuất hiện nhiều hình thức biến tướng, tiềm ẩn những rủi ro…

Những rủi ro tiềm ẩn từ hoạt động P2P Lending có thể tác động bất lợi đến người dân, DN và xã hội
Ảnh: P.TUÂN

Tiềm năng lớn, rủi ro cao

P2P Lending đang phát triển nhanh tại nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Theo Ngân hàng Nhà nước, hiện nay, Việt Nam có khoảng 100 công ty P2P Lending, bao gồm công ty đã hoạt động chính thức và DN trong giai đoạn thử nghiệm. Bên cạnh những DN Việt Nam, nhiều công ty có nguồn gốc từ Trung Quốc, Singapore, Malaysia, Indonesia, Nga và một số nước Đông Âu.

Báo cáo đánh giá tác động của một số loại hình kinh tế chia sẻ chính tới nền kinh tế do Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố mới đây cho thấy, tuy P2P Lending mới xuất hiện tại Việt Nam từ năm 2016 nhưng nhiều DN hoạt động trong lĩnh vực này đã có sự tăng trưởng mạnh về số lượng khách hàng, hợp đồng vay vốn kết nối thành công và số dịch vụ thu được.

Sự nở rộ của các công ty P2P Lending thời gian qua cho thấy lĩnh vực này đang có nhiều tiềm năng để phát triển. Với tiềm năng đó, TS. Nguyễn Trí Hiếu - chuyên gia tài chính - ngân hàng - cho rằng, P2P Lending có thể xem là hoạt động tài chính cần thiết để bổ sung cho hoạt động tín dụng của hệ thống ngân hàng Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế nước ta và nền kinh tế toàn cầu đang bị tác động bởi dịch bệnh. P2P Lending không yêu cầu thế chấp tài sản, chi phí dịch vụ thấp và đặc biệt, thủ tục nhanh gọn, đáp ứng phần nào nhu cầu vay vốn của DN nhỏ và vừa cũng như các cá nhân chưa đủ điều kiện vay vốn ngân hàng, giúp người vay không phải tiếp cận kênh tín dụng đen.

Tuy nhiên, bên cạnh những điểm tích cực, hoạt động P2P Lending cũng tồn tại nhiều mặt trái. Theo Báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư mới đây, thị trường đang có hiện tượng một số công ty P2P Lending là kênh phân phối, tìm kiếm khách hàng cho công ty cầm đồ hoặc công ty cầm đồ hợp tác với công ty công nghệ xây dựng nền tảng giao dịch trực tuyến để công ty cầm đồ tìm kiếm người đi vay và thực hiện cho vay. Một số đối tượng lợi dụng sự biến dạng của mô hình kinh doanh chia sẻ này để rửa tiền, hoạt động tín dụng đen, cho vay nặng lãi, cho vay cầm đồ biến tướng, hoạt động tài chính theo kiểu kinh doanh đa cấp, đưa ra quảng cáo sai sự thật, hứa hẹn lợi nhuận cao, lãi suất cạnh tranh để lừa đảo, chiếm dụng vốn của người dân. Ngoài ra, lĩnh vực này cũng tiềm ẩn những rủi ro về thuế thu nhập DN, thuế nhà thầu và quản lý ngoại hối.

Theo các chuyên gia, những rủi ro tiềm ẩn từ hoạt động P2P Lending có thể tác động bất lợi đến người dân, DN và xã hội, gây nên những hậu quả nghiêm trọng cho nhiều thành phần kinh tế. Đây cũng chính là thách thức đặt ra cho cơ quan nhà nước trong việc giám sát, quản lý hoạt động này.

> P2P Lending là mô hình kinh doanh mới được thiết kế và xây dựng trên nền tảng công nghệ số, kết nối trực tiếp người đi vay với người cho vay (nhà đầu tư) mà không thông qua trung gian tài chính. Thị trường P2P Lending ở Việt Nam được đánh giá là rất tiềm năng bởi tỷ lệ người dân chưa tiếp cận được kênh tín dụng chính thức còn khá lớn.■

Sớm có cơ chế để quản lý P2P Lending

Một trong những nguyên nhân của thực trạng trên là do P2P Lending chưa có hành lang pháp lý chính thức. Thực tế, nhiều DN P2P Lending vẫn đang chờ đợi văn bản pháp lý liên quan đến dịch vụ này để có cơ chế hoạt động phù hợp với quy định. Chính vì vậy, trong bối cảnh tín dụng đen nấp bóng P2P Lending đang hoành hành tại các đô thị và vùng thôn quê, gây nên những hậu quả nghiêm trọng và dịch bệnh có thể trở lại bất cứ lúc nào gây tác động đến nền kinh tế, làm tăng nhu cầu vay mượn của các thành phần kinh tế, TS. Nguyễn Trí Hiếu đề xuất, Nhà nước cần khẩn trương ban hành khung pháp lý về P2P Lending và những quy định về vai trò của các Fintech trong lĩnh vực tài chính ngân hàng. "Mỗi ngày qua đi mà chưa có khuôn khổ pháp lý chặt chẽ và đầy đủ cho P2P Lending là một ngày có thêm nhiều thiệt hại cho các thành phần kinh tế"- TS. Nguyễn Trí Hiếu bày tỏ quan ngại.

Trước hiện tượng biến tướng phức tạp của hoạt động P2P Lending thời gian qua, TS. Cấn Văn Lực - Chuyên gia Kinh tế trưởng Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - cũng cho rằng, Việt Nam cần sớm có hành lang pháp lý để kiểm soát hoạt động này. Theo đó, khung pháp lý cần quy định rõ giới hạn, phạm vi, đối tượng tham gia, hạn mức khoản vay, tiêu chí đối với công ty P2P Lending được cấp phép hoạt động; có cơ chế bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư trong trường hợp xảy ra đổ vỡ.

Được biết, NHNN đã trình Bộ Tư pháp thẩm định về cơ chế thử nghiệm đối với hoạt động Fintech (Sandbox), trong đó có P2P Lending. "Sandbox sẽ khuyến khích các dịch vụ mới ra đời và là nền tảng để các DN có thêm nhiều đổi mới sáng tạo trong việc phát triển sản phẩm. Việc sớm đưa ra cơ chế pháp lý thử nghiệm cho các dịch vụ tài chính mới không những nâng cao hiệu quả quản lý mà còn rút ngắn thời gian xây dựng, đưa sản phẩm ra thị trường, nâng cao sức cạnh tranh của các công ty Fintech và ngân hàng Việt Nam" - Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong Nguyễn Hưng kỳ vọng.

Nhiều chuyên gia cũng bày tỏ mong muốn Sandbox sẽ đưa ra các quy định phù hợp, vừa tạo thuận lợi cho các DN P2P Lending hoạt động trong phạm vi cho phép vừa giúp giám sát chặt chẽ hơn hoạt động này, qua đó, loại bỏ những DN yếu kém, những tổ chức hoạt động trá hình để thanh lọc thị trường, tạo dựng niềm tin, tăng cơ hội tiếp cận vốn cho nhóm khách hàng yếu thế, thúc đẩy tài chính toàn diện.■

Ngành thuế thu được hơn 25.500 tỷ đồng nợ thuế

Tổng cục Thuế (Bộ Tài chính) cho biết, đến hết tháng 11, cơ quan thuế các cấp đã thu hồi được 25.520 tỷ đồng tiền nợ thuế, tăng 7,1% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, thu bằng biện pháp quản lý nợ là 17.482 tỷ đồng; thu bằng biện pháp cưỡng chế nợ là 8.038 tỷ đồng. Ngành thuế phấn đấu đến cuối năm 2020, tổng số nợ không được vượt quá 5% tổng thu NSNN của cả năm.■

THÙY ANH

DOJI ra mắt hình thức mua bán vàng vật chất trực tuyến eGold

Ngày 15/12, Tập đoàn Vàng bạc Đá quý DOJI chính thức cho ra mắt hình thức mua bán vàng vật chất eGold.

Hình thức này cho phép khách hàng thực hiện giao dịch mua - bán vàng trực tuyến, tức là, các nhà đầu tư có thể giao dịch, mua bán vàng bất cứ đâu chỉ bằng máy tính, máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh. Chỉ cần có tài khoản tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong (TPBank), nhà đầu tư có thể mua bán vàng thông qua website https://egold.doji.vn. Tất cả mọi giao dịch qua hình thức eGold đều là giao dịch thực với tiền thực và vàng thực. Đây là lần đầu tiên một DN kinh doanh vàng truyền thống tại Việt Nam đưa ra thị trường hình thức giao dịch vàng online này nhằm tối giản thời gian, tạo tiện ích cho khách hàng.■

Đ.THÀNH

170 doanh nghiệp tham gia Triển lãm VIMEXPO 2020

Gần 250 gian hàng của 170 DN đến từ nhiều quốc gia trên thế giới đã tham gia Triển lãm quốc tế về Công nghiệp hỗ trợ và chế biến chế tạo Việt Nam - VIMEXPO 2020 do Bộ Công Thương chủ trì tổ chức tại Hà Nội, từ ngày 09 - 11/12/2020.

Trong đó có hơn 100 gian hàng của các DN công nghiệp hỗ trợ thuộc lĩnh vực ô tô, hơn 80 gian hàng của các DN điện tử, công nghệ cao và gần 50 gian hàng của các DN lĩnh vực dệt may, da giày, cao su… Với mục tiêu kết nối để phát triển, Triển lãm là sự kiện tiêu biểu nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam phát triển. Đây là cơ hội lớn để các DN, hiệp hội, ngành hàng kết nối với các DN FDI và các nhà đầu tư trên khắp thế giới tham gia vào các chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu.■

Q.ANH

Còn 91 doanh nghiệp phải cổ phần hóa trong năm 2020

Theo Cục Tài chính DN (Bộ Tài chính), trong 11 tháng của năm 2020, Cục nhận được báo cáo phê duyệt phương án cổ phần hóa của 7 DN. Lũy kế giai đoạn 2016 đến tháng 11/2020, đã có 178 DN được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa với tổng giá trị DN là 443.503 tỷ đồng, trong đó giá trị vốn nhà nước là 207.116 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong 178 DN đã cổ phần hóa, chỉ có 37/128 DN cổ phần hóa thuộc danh mục cổ phần hóa theo quy định, đạt 28% kế hoạch. Số DN còn phải thực hiện cổ phần hóa theo kế hoạch trong tháng 12/2020 là 91 DN; trong đó, triển khai xác định và công bố giá trị DN để cổ phần hóa là 90 DN.■

MINH ANH

Thúc đẩy khả năng tham gia chuỗi cung ứng và giá trị toàn cầu

❒ PHÚC KHANG

Thông qua đánh giá tác động ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đến các ngành sản xuất trong nước, Bộ Công Thương chỉ rõ, một trong những điểm yếu lớn nhất của kinh tế Việt Nam là nội lực của ngành sản xuất hạn chế, phụ thuộc rất lớn vào các chuỗi cung ứng nước ngoài. Công nghiệp hỗ trợ kém phát triển khiến Việt Nam không tự chủ được về các yếu tố đầu vào của sản xuất dẫn đến tình trạng phụ thuộc phần lớn vào linh phụ kiện, nguyên vật liệu nhập khẩu.

Phát triển công nghiệp hỗ trợ là một trong những vấn đề cốt lõi để phát triển bền vững công nghiệp Việt Nam *Ảnh: V.TUÂN*

Nghị quyết số 115/NQ-CP đặt mục tiêu, đến năm 2025 DN Việt Nam có khả năng sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ có tính cạnh tranh cao, đáp ứng được 45% và đến năm 2030 đáp ứng 70% nhu cầu thiết yếu cho sản xuất, tiêu dùng trong nội địa. Năm 2024 có khoảng 1.000 DN và năm 2030 có khoảng 2.000 DN đủ năng lực cung ứng trực tiếp cho các DN lắp ráp và tập đoàn đa quốc gia trên lãnh thổ Việt Nam.■

Giá trị gia tăng thấp do công nghiệp hỗ trợ yếu

Theo số liệu thống kê những năm gần đây, các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng cao gần 40% trong tổng doanh thu thuần sản xuất kinh doanh của nền kinh tế, nhưng chỉ đóng góp khoảng gần 14% GDP. Như vậy, giá trị gia tăng của các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo rất thấp so với các ngành công nghiệp khác.

Số liệu nghiên cứu của OECD cũng cho thấy, 5 năm trở lại đây, trong cơ cấu giá trị gia tăng trong các sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam, giá trị gia tăng từ nước ngoài vẫn chiếm tỷ lệ lớn, đặc biệt là từ Trung Quốc và Hàn Quốc, trong khi tỷ lệ hàm lượng giá trị gia tăng nội địa vẫn còn thấp và chưa có nhiều chuyển dịch đáng kể. Ngay cả 2 mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam là hàng dệt may và hàng điện tử, tỷ lệ giá trị gia tăng trong nước chỉ lần lượt là hơn 50% và hơn 37%.

Bộ Công Thương chỉ rõ, công nghiệp hỗ trợ Việt Nam vẫn bộc lộ những hạn chế và phát sinh những vấn đề mới. Việc tổ chức thực hiện một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ còn nhiều vướng mắc, thiếu nhất quán và chưa ổn định. Các chính sách phát triển các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo được ưu tiên cũng chưa đạt kết quả như mong muốn. Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trong nước còn đơn giản, hàm lượng công nghệ trung bình và thấp, có giá trị nhỏ trong cơ cấu giá trị sản phẩm. Khả năng tự cung ứng các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ còn nhiều bất cập. Tình trạng nhập siêu nguyên liệu, linh kiện, phụ tùng rất lớn, tỷ lệ nội địa hóa các ngành công nghiệp còn thấp. Thêm vào đó, các DN công nghiệp hỗ trợ Việt Nam còn nhiều hạn chế về năng lực tổ chức quản lý sản xuất và công nghệ kỹ thuật; thiếu nguồn lực để đổi mới; lĩnh vực sản xuất khá giống nhau, cả về trình độ, quy mô, công nghệ và sản phẩm; chưa đủ năng lực cung cấp linh kiện và phụ tùng đáp ứng các yêu cầu để tham gia sâu vào chuỗi sản xuất toàn cầu.

Do công nghiệp hỗ trợ kém phát triển, các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo của Việt Nam phụ thuộc rất lớn vào nguồn cung cấp nguyên phụ liệu, linh kiện đầu vào nhập khẩu, đặc biệt là trong các ngành công nghiệp chủ lực như: điện tử, dệt may, da giày - túi xách, sản xuất và lắp ráp ô tô... Chính vì vậy, khi dịch bệnh Covid-19 bùng nổ tại các quốc gia cung ứng linh phụ kiện sản xuất chủ yếu cho Việt Nam như Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản..., các ngành công nghiệp trong nước đã gặp rất nhiều khó khăn để bảo đảm các yếu tố đầu vào của sản xuất, nhất là thời điểm đầu năm 2020. Cho đến khi các quốc gia cung ứng chủ yếu đã qua đỉnh dịch, nguồn cung nguyên phụ liệu nhập khẩu cho các ngành sản xuất của Việt Nam mới được phục hồi.

Tăng tốc phát triển công nghiệp hỗ trợ

Đại diện Ban Chỉ đạo 35 - Bộ Công Thương đánh giá, thực trạng trên không chỉ gây ảnh hưởng đến việc phát triển sản xuất và tăng trưởng kinh tế trong ngắn hạn, mà còn tiếp tục ảnh hưởng đến công nghiệp nói riêng và kinh tế Việt Nam nói chung trong dài hạn. Vì vậy, phát triển công nghiệp hỗ trợ, từng bước tự chủ nguồn nguyên vật liệu, linh phụ kiện trong nước là một trong những vấn đề cốt lõi để phát triển bền vững công nghiệp Việt Nam, giúp các DN tham gia sâu vào chuỗi cung ứng của các DN FDI và chuỗi giá trị toàn cầu của các tập đoàn đa quốc gia.

Nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho công nghiệp hỗ trợ phát triển, ngày 06/8/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 115/NQ-CP về các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ. Với nhiều chính sách mới, Nghị quyết được kỳ vọng sẽ tạo nên cú hích lớn cho công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến, chế tạo của Việt Nam. Để triển khai hiệu quả Nghị quyết này, Bộ Công Thương đang xây dựng Kế hoạch hành động triển khai chi tiết các nhiệm vụ đặt ra, đồng thời sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện một số nhiệm vụ nhằm tháo gỡ khó khăn và thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ trong thời gian tới.

Trong đó, Bộ Công Thương đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 111/2015/NĐ-CP về phát triển công nghiệp hỗ trợ và Quyết định số 68/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ từ năm 2016 đến năm 2025 để phù hợp với quan điểm, định hướng phát triển công nghiệp hỗ trợ hiện nay. Đồng thời xây dựng các chính sách cho các ngành công nghiệp hạ nguồn nhằm tạo dung lượng thị trường phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ nội địa và thu hút đầu tư.

Đáng chú ý, theo khuyến nghị của Ban Chỉ đạo 35 - Bộ Công Thương, cần tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động của 2 Trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp miền Bắc và miền Nam với các hoạt động hỗ trợ DN công nghiệp hỗ trợ tại các địa phương cải tiến, kết nối DN. Những hoạt động này sẽ giúp khắc phục tình trạng nhập siêu các yếu tố đầu vào cho sản xuất đã kéo dài từ nhiều năm trở lại đây khiến giá trị gia tăng của các ngành công nghiệp nội địa rất thấp.■

Hội nghị Diễn đàn các Thị trường Vốn ASEAN lần thứ 33

Tại Hà Nội, Hội nghị Diễn đàn các Thị trường Vốn ASEAN (ACMF) lần thứ 33 với chủ đề "Hội nhập Thị trường Vốn ASEAN - hướng tới một Thị trường Vốn ASEAN liên kết, toàn diện và năng động" đã diễn ra theo hình thức trực tuyến. Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Trần Văn Dũng chủ trì Hội nghị với sự tham dự của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán các nước ASEAN, Ban Thư ký ASEAN, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), Hiệp hội Thị trường Vốn Quốc tế (ICMA), Tổ chức Sáng kiến Trái phiếu Khí hậu (CBI), Viện Tài chính Bền vững châu Á (SFIA).

Hội nghị được tổ chức nhằm thực hiện nghĩa vụ và trách nhiệm của Việt Nam trong ASEAN, góp phần vào thành công chung Năm Chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam. Hội nghị khẳng định vai trò, trách nhiệm quốc tế và sự chủ động, tích cực của Ủy ban Chứng khoán Việt Nam với vai trò thúc đẩy sự phát triển thị trường vốn ASEAN, hướng tới một thị trường vốn ASEAN liên kết, bền vững và năng động.■ **H.ANH**

ADB và Imexpharm ký kết khoản vay hỗ trợ sản xuất thuốc gốc

Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) vừa ký Thỏa thuận vay vốn trị giá 8 triệu USD với Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm để giúp Công ty duy trì sản xuất thuốc gốc (generic) bất chấp sự gián đoạn nguồn cung toàn cầu do đại dịch Covid-19 gây ra.

Khoản tài trợ này sẽ hỗ trợ nhu cầu vốn lưu động của Công ty nhằm đảm bảo nguồn nguyên liệu dược được cung cấp một cách dồi dào cho sản xuất thuốc gốc thiết yếu. Đây là một phần trong gói hỗ trợ trị giá 20 tỷ USD của ADB được công bố ngày trước đó để giúp các quốc gia thành viên đang phát triển ứng phó với đại dịch.■ **T.ĐỨC**

Bộ Xây dựng sẽ thoái vốn 1.393 tỷ đồng tại Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Theo Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Bộ Xây dựng sẽ bán đấu giá để thoái vốn 139.399.608 cổ phần sở hữu tại Tổng công ty Xây dựng Hà Nội (Hancorp), tương đương hơn 1.393 tỷ đồng theo mệnh giá, chiếm 98,83% vốn điều lệ của Hancorp với mức giá khởi điểm 19.930 đồng/cổ phần.

Hancorp là DNNN thuộc Bộ Xây dựng được thành lập năm 1982. Năm 2014, Hancorp chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần với vốn điều lệ hơn 1.410 tỷ đồng. Năm 2015, Hancorp trở thành công ty đại chúng. Năm 2016, cổ phiếu của Hancorp đăng ký giao dịch trên UPCoM tại HNX với mã chứng khoán HAN. Giá tham chiếu cổ phiếu HAN tại phiên giao dịch ngày 30/11/2020 là 19.200 đồng/cổ phiếu.■ **H.NHUNG**

Nghị định 126 không làm tăng nghĩa vụ thuế của tài xế

Tổng cục Thuế (Bộ Tài chính) cho biết, quan điểm của Chính phủ khi ban hành Nghị định 126 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế (Nghị định 126) nhằm tăng cường trách nhiệm của tổ chức trong mô hình tổ chức hợp tác kinh doanh với cá nhân. Theo đó, Nghị định 126 quy định cụ thể về trách nhiệm khai thuế của tổ chức trong mô hình hợp tác kinh doanh với cá nhân, không phải quy định mới về chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT), mà chính sách thuế GTGT đối với hoạt động vận tải không thay đổi, vẫn áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% như từ trước đến nay. Quy định mới tại Nghị định 126 không làm tăng nghĩa vụ thuế của cá nhân tài xế (tài xế chỉ chịu thuế thu nhập cá nhân 1,5% nếu có doanh thu trên 100 triệu đồng/năm), không làm tăng giá cước vận tải (do chính sách thuế GTGT 10% đối với vận tải không thay đổi).■ **THÙY ANH**

Tin tức

Hội thi tài năng trẻ học sinh, sinh viên toàn quốc 2020

Vừa qua, tại TP. Huế, Hội thi "Tài năng trẻ học sinh, sinh viên các cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật toàn quốc 2020" đã được khai mạc. Hội thi thu hút gần 700 học sinh, sinh viên của 24 cơ sở đào tạo thuộc các Bộ, ngành và các địa phương, tham gia tranh tài từ ngày 14 - 17/12. Hội thi nhằm khuyến khích học sinh, sinh viên tích cực học tập, rèn luyện, nâng cao kỹ thuật biểu diễn, đạo đức nghề nghiệp trong các lĩnh vực nghệ thuật; đồng thời để đánh giá chất lượng đào tạo các cơ sở đào tạo và vinh danh công lao của các thầy cô giáo trong việc đào tạo, bồi dưỡng tài năng trẻ.■

THANH XUYÊN

"Xây cầu đến lớp" hỗ trợ học sinh vùng sâu, vùng xa

Ngày 15/12, tại Hà Nội, Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam cùng Công ty TNHH Grab tổ chức Hội thảo sơ kết Dự án "Xây cầu đến lớp" - năm thứ nhất nhằm đánh giá kết quả sau một năm thực hiện Dự án. Theo đó, trong năm đầu tiên triển khai, Grab đã hỗ trợ xây dựng 5 cây cầu giúp hàng nghìn trẻ em dân tộc thiểu số, vùng đồng bằng sông nước đi học được an toàn, rút ngắn khoảng cách đến trường, giúp hàng nghìn người dân tham gia giao thông, giao thương hàng hoá, sinh hoạt thuận lợi. Dự kiến năm thứ hai, Dự án sẽ thực hiện hỗ trợ triển khai xây dựng 3 cây cầu dân sinh tại các vùng nông thôn hẻo lánh, vùng sâu, vùng xa với kinh phí khoảng 3 tỷ đồng.■

YẾN NHI

Khai mạc Triển lãm ảnh Việt Nam và Trung Quốc

Nhân kỷ niệm 70 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Trung Quốc (1950-2020), mới đây, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức Lễ Khai mạc Triển lãm ảnh với chủ đề "Việt Nam tươi đẹp - Trung Quốc tươi đẹp" tại Hà Nội. Triển lãm là hoạt động văn hóa có ý nghĩa, giới thiệu đến công chúng phong cảnh thiên nhiên hùng vĩ, đời sống văn hóa, sự phát triển năng động, thành tựu đổi mới cải cách của hai nước, đồng thời góp phần tăng cường hiểu biết giữa nhân dân hai nước, đóng góp vào việc giữ gìn, phát triển tình hữu nghị truyền thống Việt - Trung, cùng hướng đến tương lai hợp tác ngày càng bền chặt, hiệu quả.■

TUỆ LÂM

Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu về quyền tác giả, quyền liên quan"

Cục Bản quyền tác giả (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tổ chức Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu về quyền tác giả, quyền liên quan" từ ngày 10 - 20/12/2020. Đây là hoạt động nhằm thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan giai đoạn 2017-2020". Người dự thi truy cập vào website dành riêng cho Cuộc thi: https://tracnghiemcov.web.app để thực hiện bài thi. Cuộc thi nhằm tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan, hứa hẹn sẽ mang lại nhiều kiến thức chuyên sâu về quyền tác giả, quyền liên quan.■

THANH XUYÊN

Hội nghị giao ban Câu lạc bộ các Khu di sản thế giới tại Việt Nam

Hội nghị giao ban Câu lạc bộ (CLB) các Khu di sản Văn hóa và Thiên nhiên thế giới tại Việt Nam năm 2020 vừa diễn ra tại Ninh Bình. Hội nghị tập trung thảo luận kế hoạch của CLB trong năm 2021, các nội dung xây dựng báo cáo định kỳ vòng 3 khu vực châu Á - Thái Bình Dương và các biện pháp liên kết đẩy mạnh nhằm phát triển du lịch tại các khu di sản thế giới tại Việt Nam trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19. Cũng tại Hội nghị, CLB đã tổ chức bàn giao chức Chủ tịch luân phiên CLB các Khu di sản thế giới tại Việt Nam năm 2021 từ Trung tâm Quản lý, Bảo tồn Di sản Văn hóa Hội An và Ban Quản lý Di tích Văn hóa Mỹ Sơn sang Ban Quản lý Quần thể Danh thắng Tràng An.■

YẾN NHI

Giải quyết tình trạng kháng thuốc tại Việt Nam

❒ **ĐĂNG KHOA**

Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) xếp Việt Nam vào danh sách các quốc gia có tỷ lệ kháng thuốc kháng sinh cao nhất thế giới, xuất hiện những loại vi khuẩn kháng tất cả loại thuốc hiện có. Các chuyên gia cũng cảnh báo, nếu không kiểm soát thuốc kháng sinh hợp lý thì chúng ta sẽ mất đi vũ khí để chống lại tình trạng kháng kháng sinh…

Kháng thuốc đang ngày càng trở nên nguy hiểm đối với sức khỏe người dân và cả nền kinh tế *Ảnh: P.TUÂN*

Hậu quả từ việc lạm dụng thuốc kháng sinh

Kháng sinh ra đời là bước ngoặt trong y học để điều trị các bệnh nhiễm khuẩn. Kháng sinh không chỉ được sử dụng trong điều trị mà còn được sử dụng rộng rãi trong chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản nhằm mục đích trị bệnh và kích thích tăng trưởng. Tuy nhiên, việc sử dụng kháng sinh không hợp lý, lạm dụng kháng sinh, điều trị kháng sinh khi không cần thiết… đã làm gia tăng tình trạng kháng thuốc kháng sinh của vi khuẩn gây bệnh.

Theo Báo cáo toàn cầu về kháng thuốc năm 2014 của WHO được tổng hợp từ 114 quốc gia trên khắp các khu vực cho thấy, người bệnh phải nằm viện lâu hơn và tỷ lệ tử vong tăng lên ở tất cả các nhóm tuổi. Tại châu Âu, số ngày nằm viện của bệnh nhân tăng 2,5 triệu ngày, tỷ lệ tử vong 25.000 người/năm; ở Thái Lan, tăng hơn 3,2 triệu ngày nằm viện và tử vong 38.000 người/năm, ở Mỹ có khoảng 2 triệu người mắc bệnh nhiễm khuẩn và tử vong 23.000 người/năm. Điều này tác động lớn đến kinh tế, xã hội ở các nước trên thế giới, đặc biệt là những nước nghèo, kém phát triển. WHO nhận định, sau dịch Covid-19, tử vong do kháng thuốc kháng sinh sẽ là hiểm họa của thế giới.

Tại Việt Nam, kháng thuốc đang ngày càng trở nên nguy hiểm đối với sức khỏe người dân và cả nền kinh tế do việc sử dụng kháng sinh ngày càng gia tăng và thiếu kiểm soát trong y tế cũng như trong chăn nuôi. PGS,TS. Lương Ngọc Khuê - Cục trưởng Cục Quản lý khám chữa bệnh (Bộ Y tế) - cho biết, WHO xếp Việt Nam vào danh sách các quốc gia có tỷ lệ kháng thuốc kháng sinh cao nhất thế giới, xuất hiện những loại vi khuẩn kháng tất cả loại thuốc hiện có. Cũng theo thông tin từ WHO, có bằng chứng cho thấy 88 - 97% các cửa hàng bán thuốc kê kháng sinh mà không có đơn thuốc của bác sĩ dù điều này đã bị cấm theo luật pháp Việt Nam. Đây là một trong các nguyên nhân của tình trạng kháng kháng sinh ở nước ta. Bên cạnh đó là việc kê đơn kháng sinh chưa hợp lý; công tác phòng, chống nhiễm khuẩn chưa hiệu quả cũng có thể dẫn đến sự phát triển và lan rộng của tình trạng kháng thuốc.

Đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống kháng thuốc

Trước thực trạng trên, hưởng ứng lời kêu gọi của WHO "Không hành động hôm nay, ngày mai không thuốc chữa", Việt Nam là một trong số các nước đi đầu trong việc xây dựng Kế hoạch hành động quốc gia về chống kháng thuốc giai đoạn 2013-2020, với mục tiêu đẩy mạnh các hoạt động thiết thực phòng, chống kháng thuốc, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác phòng, chống dịch bệnh, khám, chữa bệnh... Từ năm 2015, Việt Nam đã thực hiện hợp tác liên ngành trong giải quyết tình trạng kháng thuốc, thông qua ký văn bản thỏa thuận về phòng, chống kháng thuốc giữa Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường và một số đối tác phát triển; thiết lập mạng lưới giám sát quốc gia về kháng kháng sinh tại 16 bệnh viện; thiết lập đơn vị giám sát kháng thuốc quốc gia (AMR unit). Đặc biệt, các Bộ, ngành liên quan đã phối hợp đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của nhân viên y tế, người dân về sử dụng thuốc an toàn, hợp lý.

Thời gian tới, Việt Nam tiếp tục xây dựng và triển khai Chiến lược quốc gia về phòng, chống kháng thuốc giai đoạn 2021-2030. Đồng thời, Bộ Y tế đang tiến hành bổ sung sửa đổi "Hướng dẫn thực hiện quản lý sử dụng kháng sinh trong bệnh viện" nhằm bổ sung, sửa đổi các nội dung mới về quản lý sử dụng kháng sinh, việc phân chia các nhóm kháng sinh theo mức độ quản lý, hoàn thiện quy trình phê duyệt kháng sinh thuộc nhóm cần dự trữ.

Đặc biệt, từ tháng 5/2020, Bộ Y tế đã triển khai thí điểm Hệ thống thông tin quản lý kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn tại 8 tỉnh, thành phố và Bệnh viện Đại học Y Hà Nội. Sau 6 tháng triển khai, đến nay, đã có gần 3.600 bác sĩ và 379 cơ sở y tế tham gia hệ thống này; đồng hồ đơn thuốc đã cập nhật hơn 2 triệu đơn thuốc điện tử gửi về Hệ thống.

Theo đại diện Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Hệ thống thông tin quản lý kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn là hệ thống kho tiếp nhận, lưu trữ và phân phối đơn thuốc từ tất cả các phần mềm của các cơ sở khám, chữa bệnh. Thông qua đó, nhà quản lý sẽ có nhiều công cụ trong quản trị, có thể truy cứu, tra soát từng đơn thuốc đã kê tới từng cơ sở, từng bác sĩ kê đơn thuốc. Đặc biệt, qua Hệ thống cũng có thể thống kê và quản lý được tình trạng bệnh lý, tình trạng sử dụng thuốc, phác đồ điều trị trên địa bàn, tra cứu tìm kiếm đơn thuốc theo mã bệnh, theo hoạt chất được kê, theo bác sĩ, theo cơ sở…, đảm bảo thanh tra, kiểm tra, giám sát dễ dàng. Hệ thống cũng quản lý việc bán thuốc theo đơn. Với những công năng, tính ưu việt đã được chứng minh qua giai đoạn thí điểm, thời gian tới, Bộ Y tế sẽ tiếp tục hoàn thiện Hệ thống, cơ sở pháp lý để áp dụng trên toàn quốc, nhằm góp phần hiệu quả vào công tác kiểm soát tình trạng kháng thuốc.■

Tin vắn

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vừa ban hành Quyết định phê duyệt Đề án "Tổ chức định kỳ ngày hội, giao lưu, liên hoan văn hóa, thể thao và du lịch vùng đồng bào các dân tộc thiểu số theo khu vực và toàn quốc giai đoạn 2021-2030".

- Mới đây, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Liên bang Nga tại Việt Nam - ông Vnukov Konstantin Vasilievich - đã được trao tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch.

- Lễ hội Văn hóa dân gian trong đời sống đương đại hiện đang diễn ra tại Vườn hoa tượng đài Lý Thái Tổ (Hà Nội).

- Từ ngày 09 - 18/12/2020, Cuộc thi Tài năng trẻ diễn viên Kịch nói toàn quốc - 2020 diễn ra tại Hà Nội.

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội TP. HCM cho biết, từ tháng 7/2020 đến nay, gần 3.000 nhà đầu tư, nhà quản lý, chuyên gia, lao động kỹ thuật cao người nước ngoài đã được cấp visa vào TP. HCM.■ **TUỆ LÂM**

Mở rộng đối tượng, tăng hỗ trợ xây nhà ở an toàn vùng bão, lũ

❒ LÊ HÒA

Mô hình nhà chống lũ đã phát huy hiệu quả, góp phần đảm bảo sinh mạng và tài sản cho người dân trong nhiều năm qua. Thời gian tới, các cơ quan chức năng sẽ tiếp tục nghiên cứu, đề xuất mở rộng đối tượng thụ hưởng và tăng mức hỗ trợ của Nhà nước đối với người dân nhằm đảm bảo an toàn trước bão, lũ.

Mô hình nhà phao chống lũ đã phát huy hiệu quả, góp phần đảm bảo sinh mạng và tài sản cho người dân
Ảnh minh họa

Hàng trăm nghìn ngôi nhà không an toàn trước bão, lũ

Thống kê của Tổng cục Phòng chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - NN&PTNT) cho thấy, trong năm 2020, các loại hình thiên tai đã khiến hàng trăm nghìn ngôi nhà bị hư hỏng, sập đổ. Hiện ở các tỉnh miền Trung có tới 223.008 nhà không an toàn trước bão và 152.820 nhà không an toàn trước lũ. Đây là con số rất đáng lưu tâm vì liên quan đến sự an toàn tính mạng và tài sản của người dân.

Theo báo cáo của các địa phương, đợt thiên tai từ cuối tháng 9 đến giữa tháng 11/2020 đã làm 1.531 ngôi nhà bị sập đổ; 239.341 ngôi nhà bị hư hỏng, tốc mái. Đến nay, các địa phương và người dân đã sửa chữa xong số nhà bị hư hỏng, tốc mái. Tuy nhiên, hiện vẫn còn hơn 1.500 ngôi nhà bị sập đổ hoàn toàn và khoảng 150.000 ngôi nhà nằm trong diện "cứ có cảnh báo thiên tai là di dời". Vì vậy, vấn đề đảm bảo nhà ở an toàn cho người dân đang tiếp tục được đặt ra, nhất là khi Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 đang cận kề. Hiện Bộ NN&PTNT đã chuẩn bị rất kỹ để có các hướng dẫn cho các địa phương cùng với các nguồn lực từ Chính phủ, từ các tổ chức, cá nhân và từ cộng đồng để có thể sớm sửa chữa, xây dựng mới các ngôi nhà trên tinh thần xây nhà mới tốt hơn nhà cũ.

Tại miền Trung đang có 4 loại nhà ở chống chọi với lũ: nhà chòi tránh lũ, nhà phao nổi, nhà sàn chống lũ, nhà có gác xép lửng. Tuy nhiên, Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Nguyễn Hoàng Hiệp khẳng định, không có mô hình nhà nào hoàn hảo chống chọi với bão lũ. Hiện nay, có 2 mô hình nhà chống bão là nhà nổi và nhà cố định, nhưng mỗi mô hình chỉ có thể thích ứng với một điều kiện phù hợp nhất định. Theo đó, nhà nổi phù hợp với vùng lụt sâu nhưng lại có vấn đề về tính ổn định khi sử dụng thường xuyên; còn nhà cố định sử dụng được thường xuyên hơn nhưng trong điều kiện các cột mốc lũ lịch sử càng ngày càng lên cao thì cần tìm giải pháp phù hợp. "Nguyên tắc của nhà chống bão lũ thứ nhất là tiện dụng, dễ làm. Thứ hai là giá thành rẻ. Thứ ba là cơ động trong tất cả tình huống. Thứ tư là phải phù hợp với văn hóa địa phương từng vùng miền" - ông Hiệp nói.

Tăng mức hỗ trợ và mở rộng đối tượng thụ hưởng

Những năm qua, Chính phủ đã có nhiều chính sách và huy động các nguồn lực hỗ trợ người dân xây dựng nhà phòng, tránh bão, lụt. Trong đó, Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung (bao gồm 14 tỉnh từ Thanh Hóa tới Bình Thuận). Đối tượng thụ hưởng được hỗ trợ xây dựng nhà ở an toàn với mức hỗ trợ từ 12 - 16 triệu đồng/hộ; vay tối đa 15 triệu đồng/hộ trong 10 năm. Đến tháng 10/2020, các địa phương đã hỗ trợ 19.350 hộ trong tổng số 21.600 hộ, đạt gần 90% kế hoạch. Trong đó, có 6/13 địa phương (Bình Thuận không tham gia chương trình do không có đối tượng) đã hoàn thành việc hỗ trợ nhà ở cho người dân vùng lũ theo Quyết định số 48, gồm: Hà Tĩnh, Nghệ An, Khánh Hòa, Phú Yên, Ninh Thuận và TP. Đà Nẵng. Các tỉnh còn lại đều có tỷ lệ hoàn thành đạt trên 70%. Ngoài ra, từ các nguồn hỗ trợ quốc tế, đã có hơn 3.340 nhà an toàn được xây dựng cho người dân vùng thiên tai.

Tuy nhiên, nhiều ý kiến cho rằng, trong chương trình xây nhà ở an toàn cho người dân ở vùng bão, lũ hiện nay, ở góc độ quản lý nhà nước, cần phải xây dựng được chính sách mới thay thế các chính sách đã cũ và không còn phù hợp. Đơn cử, tại Quyết định số 48, mức hỗ trợ người nghèo làm nhà tránh lũ, tránh bão quá thấp so với đơn giá xây dựng hiện nay khiến nhiều người dân vùng lũ không đủ điều kiện làm nhà an toàn.

Liên quan đến vấn đề này, ông Hà Quang Hưng - Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản (Bộ Xây dựng) - cho rằng, cần phân biệt rõ 2 nhóm đối tượng, đó là nhóm đủ điều kiện kinh tế để xây dựng nhà ở an toàn cho gia đình (chỉ cần làm sổ tay hướng dẫn); nhóm không đủ điều kiện xây dựng nhà ở an toàn qua thiên tai cần phải có sự hỗ trợ của Nhà nước, đặc biệt là vấn đề cơ chế, chính sách. Bộ Xây dựng đang nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Quyết định số 48 theo hướng mở rộng đối tượng hỗ trợ cho các hộ nghèo và hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2015-2020. Ngoài ra, mở rộng phạm vi thực hiện trên địa bàn 28 tỉnh ven biển; tăng mức hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách T.Ư lên mức 40 triệu đồng/hộ, nâng mức cho vay ưu đãi lên tối đa 25 triệu đồng/hộ. Đồng thời, bổ sung mô hình nhà tránh bão, tránh lũ cộng đồng, phấn đấu mỗi xã có 1 công trình tránh bão lũ cộng đồng, thực hiện bằng vốn đầu tư công. "Theo tính toán, 28 tỉnh thành ven biển có khoảng 2.100 xã, mỗi nhà cộng đồng có 2 tầng, diện tích khoảng 500m^2/tầng, bảo đảm cho khoảng 200 người, vốn đầu tư khoảng 6,7 tỷ đồng/nhà" - ông Hưng cho biết.■

Triển lãm ảnh và phim phóng sự - tài liệu về cộng đồng ASEAN năm 2020

Từ ngày 15 - 17/12, Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với UBND tỉnh Bình Phước tổ chức Triển lãm ảnh và phim phóng sự - tài liệu về cộng đồng ASEAN.

Triển lãm năm nay gồm bốn chủ đề: Đất nước, con người trong cộng đồng ASEAN; Bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu trong cộng đồng ASEAN; Các dân tộc trong cộng đồng ASEAN; ASEAN trong mỗi chúng ta (phong cảnh, nước, con người, dân tộc trong cộng đồng ASEAN). Triển lãm quy tụ khoảng 300 tác phẩm ảnh và gần 60 bộ phim phóng sự - tài liệu đặc sắc của các tác giả của 10 nước ASEAN. Thông qua Triển lãm thể hiện mong muốn của Việt Nam trong việc chung tay xây dựng cộng đồng ASEAN vì mục tiêu hòa bình, ổn định, phát triển và hướng tới người dân, góp phần nâng cao nhận thức chung về những chủ đề thời sự như bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu và các dân tộc trong cộng đồng ASEAN.■

N.HỒNG

Tích hợp thông tin cần thiết vào thẻ Căn cước công dân

Triển khai Dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam giao các Bộ, ngành, địa phương tích cực phối hợp với Bộ Công an tích hợp các dữ liệu cần thiết vào thẻ Căn cước công dân, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và tiết kiệm cho bộ máy nhà nước. Với tinh thần Chính phủ quản lý thống nhất, giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ, ngành, địa phương để thu thập quản lý thông tin của người dân.

Đồng thời, để đạt mục tiêu cấp 50 triệu thẻ Căn cước công dân đáp ứng việc triển khai Luật Căn cước công dân, Luật Cư trú (sửa đổi), Phó Thủ tướng chỉ đạo Bộ Công an chủ trì, phối hợp Bộ Tư pháp, cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện các thủ tục trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi để kịp thời thực hiện các dự án nêu trên.■

N.HỒNG

Gần 5.000 thẻ Bảo hiểm y tế được cấp lại và gia hạn trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam cho biết, đến nay, cơ quan BHXH đã tiếp nhận, giải quyết cấp lại 2.277 thẻ Bảo hiểm y tế (BHYT) do hỏng, mất và thực hiện gia hạn thẻ BHYT theo hộ gia đình cho 2.533 trường hợp trên Cổng Dịch vụ công (DVC) Quốc gia. Đồng thời, thực hiện đóng tiếp BHXH tự nguyện cho 796 trường hợp; đóng BHXH bắt buộc, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp cho 69 trường hợp; tiếp nhận, xử lý 899 hồ sơ (317 hồ sơ hợp lệ, 582 hồ sơ không hợp lệ) đề nghị hỗ trợ do ảnh hưởng Covid-19 từ Cổng DVC Quốc gia. BHXH Việt Nam cũng đã kết nối, tích hợp dùng chung hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng DVC Quốc gia, qua đó kết nối, tích hợp thành công 3 dịch vụ thanh toán trực tuyến với Cổng DVC Quốc gia (gia hạn thẻ BHYT theo hộ gia đình; đóng tiếp BHXH tự nguyện; đóng BHXH bắt buộc, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp). Đến nay, đã có 3.398 lượt thanh toán thành công.■

NGUYỄN HỒNG

Tin tức

PCAOB phát hành hướng dẫn cho kiểm toán viên

Ủy ban Giám sát kế toán các công ty đại chúng Hoa Kỳ (PCAOB) vừa ban hành một hướng dẫn nhằm cung cấp thông tin cần thiết cho các kiểm toán viên hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, đặc biệt là trong tình hình đại dịch Covid-19. Hướng dẫn cũng cung cấp những đánh giá của PCAOB sau các đợt thanh tra gần đây. Hướng dẫn mới này được xây dựng dựa trên một báo cáo được công bố vào tháng 4/2020 của PCAOB có tên: Covid-19: Lưu ý đối với các cuộc thanh tra, kiểm tra sắp tới.■

(Theo PCAOB)

Hội nghị phòng, chống tham nhũng thời khủng hoảng

Vừa qua, Cơ quan Kiểm toán tối cao (SAI) các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống nhất đã chủ trì Hội nghị trực tuyến về chủ đề "Những thách thức và cách tiếp cận để ngăn chặn tham nhũng bùng phát trong thời kỳ khủng hoảng". Hội nghị có sự tham gia của hơn 260 đại diện các SAI, các cơ quan phòng, chống tham nhũng và Văn phòng Liên Hợp Quốc về chống ma túy và tội phạm. Chủ đề này được đánh giá có tầm quan trọng đặc biệt, nhất là trong thời kỳ khủng hoảng do đại dịch gây ra.■ *(Theo INTOSAI)*

BDO sẽ trả lại Chính phủ Anh 4,1 triệu Bảng

Trước sức ép quá lớn của dư luận, mới đây, hãng kiểm toán BDO tại Anh tuyên bố sẽ trả lại Chính phủ Anh 4,1 triệu Bảng tiền hỗ trợ các DN gặp khó khăn do Covid-19. Quyết định trên được đưa ra sau khi BDO phải đối mặt với nhiều cáo buộc trả lương cao cho các lãnh đạo dù báo cáo doanh thu sụt giảm nghiêm trọng do đại dịch. Đại diện BDO cho biết, Hãng sẽ trả lại số tiền trên vào trước dịp Giáng sinh.■

(Theo BDO)

Tin vắn

▸▸▸ Cuộc họp Ban Điều hành Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Âu (EUROSAI) lần thứ 53 và Đại hội EUROSAI lần thứ XI sẽ diễn ra theo hình thức trực tuyến vào ngày 14 - 15/4/2021.■ *(Theo EUROSAI)*

▸▸▸ Hội đồng Báo cáo tài chính Anh đã đưa ra lời kêu gọi các hãng kiểm toán, kiểm toán viên cần thay đổi văn hóa làm việc, đặc biệt không ngại đối mặt với thách thức nghề nghiệp.■

(Theo FRC)

YẾN NHI

NAM PHI:

Thất thoát hơn 3 triệu USD tại Công ty Quỹ phân phối ngân sách Delta

❒ **THANH XUYÊN**

Vừa qua, Ban Lãnh đạo Công ty TNHH Quỹ phân phối ngân sách Delta (DPF), Nam Phi đã công bố những kết quả của cuộc kiểm toán đối với các cựu giám đốc điều hành cấp cao. Cuộc kiểm toán đã phát hiện nhiều trường hợp thanh toán gian lận, bất thường, đặc biệt trong công tác mua sắm công và các giao dịch khác với tổng trị giá khoảng 46 triệu Rand Nam Phi (ZAR), tương đương 3,1 triệu USD.

Cựu Giám đốc Điều hành Delta Sandile Nomvete đột ngột xin nghỉ việc *Ảnh: iol.co.za*

Phanh phui các khoản thất thoát lớn

DPF được thành lập vào ngày 05/3/2002 bởi 5 cá nhân, ban đầu có tên Công ty TNHH Đầu tư bất động sản Tuffsan 89. Sau khi Chính phủ Nam Phi quyết định sử dụng Delta làm đơn vị để quản lý, phân phối các danh mục đầu tư, DPF được chuyển đổi thành DNNN và đổi tên thành Công ty TNHH Quỹ phân phối ngân sách Delta. Hiện, DPF có văn phòng đại diện ở tất cả 9 tỉnh của Nam Phi.

Báo cáo kiểm toán xác định, trong 3 năm tài chính 2018, 2019 và 2020, các cựu giám đốc điều hành của DPF đã duyệt các khoản thanh toán với tổng trị giá 43,9 triệu ZAR, các khoản chi này được xác định là không hợp lệ, vi phạm nghiêm trọng các quy tắc tài chính. Ngoài ra, các trường hợp giao dịch gian lận cũng khiến ngân sách của cơ quan thất thoát tới 2,1 triệu ZAR; nhiều giao dịch với các bên liên quan có mối quan hệ mật thiết với lãnh đạo cơ quan vẫn chưa được tiết lộ...

Đặc biệt, cuộc kiểm toán trên được tiến hành sau khi ba giám đốc điều hành cấp cao của Delta đột ngột từ chức chỉ trong vài tháng qua, trong đó Giám đốc Điều hành Sandile Nomvete đã từ chức cùng với cựu Giám đốc Tài chính Shaneel Maharaj vào ngày 24/8/2020, quyết định từ chức đã có hiệu lực ngay lập tức. Trước đó, cựu Giám đốc Vận hành Otis Tshabalala đã từ chức vào ngày 02/7 khi chưa hoàn thành nhiệm kỳ của mình vào thời điểm xin nghỉ.

Bên cạnh đó, cuộc kiểm toán nhằm xem xét những cáo buộc về tình trạng mua sắm trái phép và biển thủ công quỹ của các giám đốc điều hành cấp cao Delta do hãng kiểm toán Mazars tiến hành. Sau đó, BDO tại Nam Phi - hãng kiểm toán của DPF - cũng tham gia vào cuộc kiểm toán, tập trung xem xét nguyên nhân việc các cựu giám đốc điều hành cấp cao của DPF đột ngột từ chức.

Hội đồng quản trị của DPF xác nhận rằng, cuộc kiểm toán đã tìm được các bằng chứng cho thấy trong suốt quá trình điều hành cơ quan trước đây, các cựu giám đốc điều hành cấp cao đã để xảy ra nhiều sai phạm trong công tác quản trị và nhiều hành vi sai trái, vi phạm các quy định của pháp luật.

Cần tiếp tục điều tra làm rõ vụ việc

Vụ bê bối tài chính trên đang được đưa ra ánh sáng khiến giá cổ phiếu của Delta giảm hơn 31% vào ngay ngày hôm sau. DPF đã phải rút lại báo cáo tài chính thường niên 2020.

Delta cũng trì hoãn việc công bố kết quả tình hình hoạt động tạm thời, tính đến ngày 31/8/2020. Các chuyên gia tài chính cảnh báo rằng, sau khi những phát hiện từ Báo cáo kiểm toán được công bố, giá trị bất động sản đầu tư của DPF cho năm tài chính 2020 có thể giảm khoảng 1,9 tỷ ZAR (từ 10,6 tỷ ZAR xuống xấp xỉ 8,7 tỷ ZAR).

Ban Lãnh đạo hiện thời của Delta cho biết, họ đã báo cáo các vấn đề đáng nghi với cảnh sát và các cơ quan liên quan, trong đó có Cơ quan Công tố quốc gia. Các cơ quan có thẩm quyền sẽ tiếp tục tiến hành điều tra thêm để làm rõ vụ việc.

Sau khi Mazars đệ trình Báo cáo kiểm toán và các khuyến nghị cho Hội đồng quản trị của Delta, Hội đồng mới đây đã hoàn thành báo cáo đánh giá nội bộ về các kết quả của cuộc kiểm toán và công tác điều tra liên quan.

Chủ tịch Delta Phumzile Langeni lưu ý rằng: "Hội đồng quản trị DPF, các kiểm toán viên, thanh tra viên đặc biệt quan tâm đến các hoạt động và sai phạm của các cựu giám đốc điều hành cấp cao DPF trong quá khứ. Hội đồng đã báo cáo vụ việc lên Cơ quan Cảnh sát Nam Phi và các cơ quan có liên quan khác để tiếp tục tiến hành điều tra. Hội đồng quản trị cũng đang tham dự các cuộc tư vấn pháp lý, dựa trên Báo cáo kiểm toán để sẵn sàng giải quyết bất kỳ khiếu nại dân sự nào có thể phát sinh".■

(Theo moneyweb.co.za và tổng hợp)

SOMALI:

Nhiều sai phạm tài chính tại các cơ quan nhà nước

Một báo cáo của Tổng Kiểm toán nước Cộng hòa Liên bang Somali (Đông Phi) mới được công bố đã nêu bật những sai phạm về tài chính xảy ra ở hầu hết các Bộ, ban, ngành và cơ quan nhà nước (MDA) trong năm tài chính 2019 như: tự ý phê duyệt các khoản chi bằng tiền mặt trong khi không có chứng từ hợp lệ; sử dụng biên lai, hóa đơn không tuân thủ quy định của Nhà nước để thu ngân sách…

Theo Báo cáo, 12 triệu USD trong chi tiêu của Chính phủ hiện chưa được giải trình rõ ràng. Cơ quan An ninh và Tình báo quốc gia bị chỉ trích thiếu minh bạch nhất trong quản lý, sử dụng ngân sách, chi tiêu 1,3 triệu USD không có chứng từ hợp lệ. Tiếp theo là Quân đội Quốc gia chưa giải trình được khoản chi trị giá 1,1 triệu USD.

Bên cạnh công tác chi tiêu bừa bãi, Báo cáo cũng lên án tình trạng các MDA tự ý ký nhiều hợp đồng giá trị lớn. Trong năm 2019, MDA đã ký nhiều hợp đồng trị giá 5 triệu USD với các nhà thầu khi chưa được Văn phòng Tổng Kiểm toán thông qua. Đứng đầu danh sách là hai viện của Quốc hội đã tự ý ký các hợp đồng trị giá 2,6 triệu USD. Thượng viện ký các hợp đồng trị giá 1,7 triệu USD, Hạ viện ký kết các hợp đồng trị giá 848.000 USD.

Đặc biệt, một số Bộ thu các khoản sử dụng biên lai, hóa đơn không hợp lệ, không tuân thủ các quy định của pháp luật. Điển hình, Bộ Kế hoạch tài trợ và các vấn đề tôn giáo đã thu 1,7 triệu USD sử dụng hóa đơn của riêng cơ quan thay vì dùng hóa đơn do Bộ Tài chính ban hành. Bộ Giao thông vận tải cũng thu 115.000 USD sử dụng hóa đơn tự ban hành.

Báo cáo trích dẫn: "Nhiều cơ quan nhà nước sử dụng các chứng từ để thực hiện công tác thu ngân sách, tuy nhiên sau đó vẫn không đóng dấu xác nhận "đã thanh toán". Điều này có thể dẫn đến tình trạng sử dụng lại các chứng từ đó để thu thêm các khoản thanh toán".■

(Theo somaliaffairs.com)

TUỆ LÂM

KIỂM TOÁN KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: ĐỖ HỒNG CÔNG
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn
Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6282 2100, Phòng Báo điện tử: 6276 7891
Phòng Thư ký toà soạn: 6282 2112, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 6282 2201
Phòng Phóng viên: 6282 2202, Phòng Chuyên đề: 6282 2110; **Fax:** (024) 6282 2191

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 2601 0000 056239
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Mỹ Đình
Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1

Giá: 5.800đ